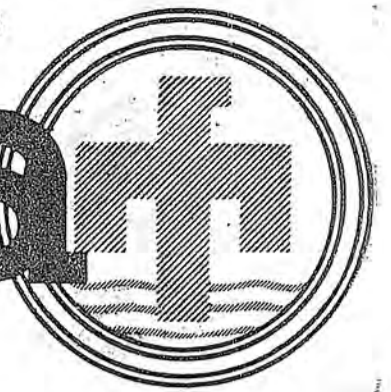


Phong.hóa



Tòa soạn và Trj sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy số: 874 - Giấy thép tất Phong.hóa
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$50 - 3 tháng 0\$75 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền. Gửi phiếu gửi về ông Ng. tường Tam giám đốc.

tuân k *o ra ngay thu sau*

MỘT CẢNH BUỒN

hãy dấy... Con

TIN CÁC BÁO: Báo Loa không xuất bản nữa.



Cô Bà thị xuân Học vừa khóc bù lu bù loa vừa khâu vit « loa » lại.

TU LUC VANDOAN
TUAN BAO XA HOI
VAN CHUONG TRAO PHUNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC
TU LUC VAN DOAN

Ở CÁC HIỆU SÁCH

ĐÃ CÓ BÁN

ĐOẠN TUYỆT 0\$ 25

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN



CHUNG QUANH KỶ THI

TRI HUYỆN

TRƯỚC kỳ thi tri huyện, ta nhận thấy một điều: là kỳ thi ấy được các báo chí quảng cáo cho đủ đội. Nhưng không biết đó là điếm lảnh hay điếm sáu cho các sĩ phu tốt số sắp sửa được đeo thẻ bài ngà. Chỉ biết hôm nay họ đang rặng còn ba ngày nữa tới kỳ thi vấn đáp, thì mai họ lại đang rặng còn hai ngày nữa sẽ tới kỳ thi vấn đáp ấy.

Trong lúc đó, các sĩ-phu thắc thỏm, thỉnh thoảng lại nhìn lên vai xem cánh chuồn có mọc ra không, thỉnh thoảng lại dò lên đầu, dò lên cổ... rồi hai con mắt dăm-dăm nhìn về cái trong-lai rục rở, dầy những rờng vàng, rờng xanh: — các sĩ-phu nghĩ đến nước non, nhất quyết sẽ đem tài kinh luân khai trí cho dân, lũ dân ngu muội đương sống một đời lam lũ... Phải, sống để thờ một lý-tưởng cao siêu mới đáng sống...

BẢNG TRI HUYỆN

NHƯNG trước khi hành-động đã đạt lấy cái lý tưởng cao siêu kia, các sĩ-phu hết sức trở tài để cướp lấy cái bằng tri-huyện đã.

Cái bằng ấy đẹp lắm. Nó là công trình trước tác của một sinh viên trường Cao - đẳng mỹ - thuật Đông - dương. Dài 56 phân tây, cao 45 phân. Ở giữa vẽ con rồng màu nhạt, hai bên vẽ văn phòng tứ bảo, dưới có ba giòng nước chảy. Ba giòng nước tức là ngụ cái thâm ý: « vũ môn tam cấp » vậy.

Tiếc rằng ý ấy tuy thâm, nhưng chưa được cực kỳ thâm. Nếu vẽ hai giòng nước thì đúng hơn: vì chỉ có một kỳ thi viết với một kỳ thi vấn đáp là hai mà thôi. Mà nếu vẽ một con cá chép nữa, thì lại càng thâm: vì bức vẽ lại ngụ ý thêm: « cá hóa rồng » nữa.

Dẫu sao các màu vẽ sẽ hợp với nhau làm tôn vẻ mỹ-thuật của cái bằng ấy. Nếu không lồng kính đóng khung treo ở giữa công đường thì cũng là phụ lòng người vẽ lắm vậy.

CÁC ÔNG HUYỆN MỚI Ở MIỀN BẮC VÀ MIỀN TRUNG...

OBắc, năm thi sinh được vào kỳ vấn đáp, ba người đọc đi-cua đi-càng không vấp nên được đỗ, nghĩa là được đem cái tài cái thể ra mà lĩnh cái bằng tri huyện về đóng khung. Ba ông ấy là: Lê tài Trường, Nguyễn hữu Túy và Nguyễn duy Liễn.

Ông Tài-Trường có cái tài dài đầu là phải lắm. Nếu ông có c: mềm nữa, thì chắc dân sẽ được lắm, vì có mềm mới biết tùy cơ ứng biến như ông tướng ngoại cửa khôn vậy.

Nhưng không rõ ba ông huyện mới kia có vào dự lễ bái mạng ở Huế với những ông huyện mới ở miền Trung không? Ở Huế, lúc sượng danh rồi, một viên bộ Lại dẫn các ông tân khoa đến trước mặt các quan chức, rồi hân danh sách bọn họ sẽ treo ở cửa Bảo-đại thư viện trong ba ngày. Các ông tân khoa còn được cái hân-hạnh vào bái mạng ở điện Cấn-chánh, rồi sang chào ông Khâm-sứ nữa.

Thật là chẳng khác chi hồi một trăm năm về trước: cũng linh đình, cũng long trọng, cũng sượng danh, cũng bái mạng... Giá thử các ông tân khoa lại được vào vườn thượng-nguyên xem hoa rồi cưỡi ngựa nhong-nhong đi riều phố để đợi những thiên kim tiểu thư tung cầu kén chồng nữa... thì có phải là vừa đẹp mắt và vừa bảo-tồn được mỹ phong của cổ nhân không. Tôi chắc ông thượng bộ Mỹ-thuật và ông thượng bộ Giáo-dục đương ngày đêm lo nghĩ đến cái lý tưởng cao-siêu ấy vậy.

THẦN TIÊN ..

TRỂ con nước ta đọc những truyện kiếm hiệp, kiếm tiên, những truyện Phong-thần, Tây-du, những ông gặp thầy đắc-đạo, luyện thuốc sinh, biết phép hô phong, hoán tạng hình, phép đằng vân...

...ép thần tiên ấy, khoa học ứng đã nhiều. Tề-thiên đại-trở lại thế giới này bay chưa nhanh bằng nhà phi công, ông kiếm tiên nào giỏi đệ nhất trong phái Côn-lôn hay Không-dộng đem tài sang giúp vua nước Á chưa chắc đã chịu nổi một viên đạn trái phá.

Còn đến phép tàng hình... Gần đây, có một nhà bác-học nước Hongrie tên là Stephen Pribil, đã tìm được cách làm cho loài vật không ai trông thấy được. Kề cũng thú: Ta sẽ có thể tàng hình vào những nơi u-cám, vào những hậu đường để nghe bà lớn bàn việc quan với ông lớn, vào phòng ông Phạm-lê-Bông để biết lòng thương nước của ông, hay là, lý thú hơn, vào nghe các ông huyện mới tập đọc diễn thuyết một mình.

Nhưng các ông huyện, các ông lớn đừng vội lo lộ chân tướng ra. Các nhà bác học nghiên cứu về khoa ấy đều công nhận rằng người nào tàng hình sẽ... không trông thấy gì cả. Là vì mắt con người ta như hòm đen của cái máy ảnh: nếu trong suốt thì không thể giữ lại được ngoại hình nữa. Ta chỉ còn có thể xem truyện thần tiên để tự an ủi mà thôi vậy.

Tu Ly

SÁCH LÁ MẠ

ĐOẠN TUYỆT

0 \$ 25

ĐÃ CÓ BÁN Ở CÁC HIỆU SÁCH

SẮP IN XONG

NỬA CHỦNG XUÂN

BIẾT NGOÀNH VỀ ĐÁU

XU A có một người lấy hai vợ. Cứ đêm đêm, vợ lớn nằm trong, vợ bé nằm ngoài, còn anh chồng chen vào giữa. Ai không cho là anh có điếm phúc. Nhưng trời trong lại có đám mây vần: anh ta ngoảnh mặt vào trong thì vợ nhỏ đòi anh quay ra ngoài, còn quay ra ngoài thì vợ lớn lại đòi anh ta ngoảnh vào trong-trong cái trường hợp ấy, ông Không-minh cũng dám lo nghĩ vậy.

Vợ lớn rả rỉ nói với anh chồng rằng:

— « Anh ngoảnh mặt vào trong, mai em đi chợ mua bún với lòng cho anh ăn. » Anh ta đã toan gỡ mình ngoảnh mặt vào trong thì thấy vợ nhỏ thì thầm:

— « Anh ngoảnh mặt ra ngoài, mai em đi mua mặt với khoai mài cho anh xơi. »

Anh chàng nghe nói, nghĩ ăn bún với lòng cũng thú, mà ăn khoai mài với mặt cũng ngon, thành ra lưỡng lự, không biết làm thế nào! Có người bảo anh đành nằm giữa, nhìn lên đình màn xuất đêm. Có người lại bảo anh ta ngoảnh mặt ra ngoài một tí, rồi lại ngoảnh vào trong một tí...

Cái điếm phúc của anh chàng kia, dân ta ngày nay thật đương hưởng vậy. Điếm phúc đó, dân ta được nếm về đủ mọi phương-diện.

Trước hết, về mặt chính-trị. — Năm nào — thời gian trôi chóng quá — dân ta được cái hân-hạnh nằm giữa ông Phạm-Quỳnh với cái thuyết lập-hiến và ông Nguyễn-văn-Vĩnh với cái thuyết trực-tri. Ông nào cũng muốn quốc dân về với mình để hưởng cái thú chồng riêng, nên ông nào cũng hết sức khoe khoai mài với bún lòng.

Ông Quỳnh ngọt như mía nước rỉ vào tai quốc dân: « Ngày xưa ta là một nước, vì có quyền truyện Kiều. Bây giờ, dẫu được nhờ nhà nước Đại-Pháp bảo-hộ, ta vẫn còn là một nước, vì quyền truyện Kiều con. Mà bao giờ ta cũng vẫn là một nước, vì quyền truyện Kiều còn mãi. Vì vậy, nên ta phải xin lập-hiến. »

Ông Vĩnh thì bô bô nói: « Nam-kỳ là thuộc-địa nên tiến bộ chóng như xe lửa chạy; Bắc-kỳ nữa ra thuộc-địa, nữa ra bảo-hộ, nên tiến bộ vừa vừa như ngựa phi; còn Trung-kỳ xử bảo-hộ,

Đau Dạ Dầy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chặm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đả, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, lam sơn chướng khí, uống đều khỏi hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bổ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rất gán, ù tai, hoa mắt, đi tiểu vẫn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mồ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG

81, Route de Huế HANOI

PHÒNG KHÁM BỆNH và CHỮA RĂNG Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS STOMATOLOGISTE

DE L'ÉCOLE FRANÇAISE DE STOMATOLOGIE Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng, Nắn đều lại hàm răng, Giải phẫu về những bệnh ở mồm, Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh:

sáng 9h. đến 12h. — chiều 3h. đến 6h. chủ nhật 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (tặng gác thứ nhất)

91 Bd Francis Garnier Hanoi — Tél. 390

tiến bộ chậm như rùa ốm đói vậy. Vậy ta nên trực trị».

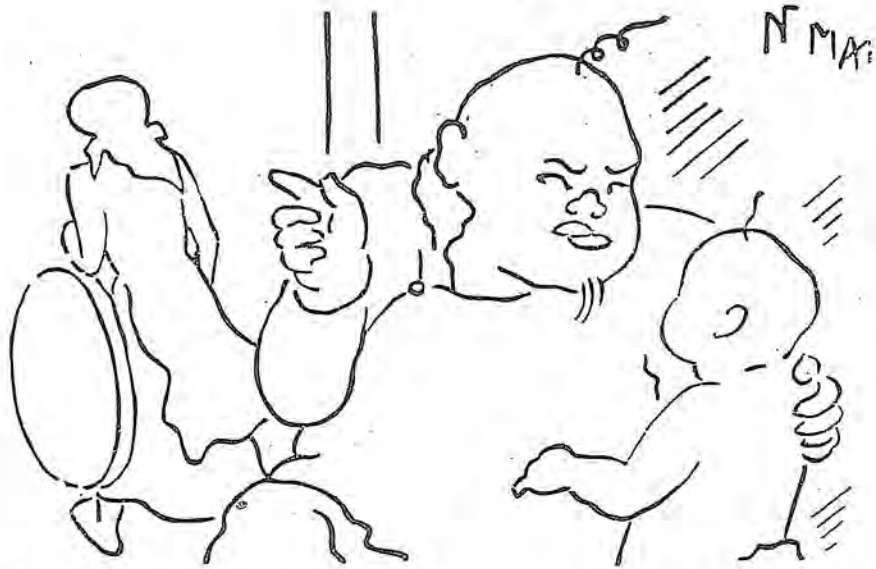
Nằm giữa hai cái thuyết ấy, dân ta sau khi bị điếc tai một hồi, đã phải nhìn lên đỉnh màn cầu cứu tinh trời... Ông Vĩnh và ông Quyuh cãi nhau om xòm như hai bà vợ lảm điều, cực ông chồng vẫn nằm trơ thờ địa.

Rồi đến hai cái thuyết về vấn đề quốc giáo. Một đám đông đại biểu miền Nam và miền Bắc mong cho dân ta học chữ Pháp ngay từ thuở mới thôi bú. Họ nói rót vào tai ông chồng rằng học như vậy chóng giỏi chữ Pháp, chóng liền bộ: bùn lóng của họ đấy. Nhưng phải nghịch lại mong ta học nhiều chữ quốc ngữ, vì chữ quốc ngữ còn, liếng ta và nước ta mới còn: khoai mài với mật ngọt của họ đấy.

Nằm giữa hai bà vợ này, quốc dân ta theo cái lối nước đôi: ăn bún với lòng một li, rồi ăn khoai mài với mật một li. Kết quả chưa thấy gì, duy thấy đau bụng chút ít thôi.

Song những đêm ông chồng quốc dân khó chịu nhất, là những đêm ông nằm với bà vợ « văn hóa cũ » và bà vợ « văn hóa mới ». Hai bà này đều lảm nhảm cả.. Bà vợ « văn hóa cũ » thì khoe đã mấy nghìn năm, nó mới, nó mỹ miều mặc nó, chứ những ngày không có nó, bà với lang quân vẫn dầu gối tay ấp thì sao. Bà vợ « văn hóa mới » thì chê bà vợ cũ đã già như bà lão Nam Phong rồi, nên phải đi thôi, rồi lấy nền phong hóa mới rực rỡ, oanh liệt mà thay vào để mong lấy giống về sau. Nhưng ông chồng quốc dân dờ mờ, hai bà vợ lấy thêm cho ông một người nàng hầu nữa: ấy thế là thuyết dung hòa mới cũ ra đời. Tuy nhiên, càng nhiều vợ, càng nhiều truyện lục đục: cô nàng hầu kia mới mua về đã gần cướp mất chỗ của bà lão Nam Phong rồi mà ông chồng vẫn nằm xuống, chẳng thấy bùn lóng hay khoai mài mật đầu cả.

Từ Ly



CON — Ai thế hở thầy?
BỐ — Vợ lẽ chưa cưới của thầy đấy... Con mà thi đỗ, thầy cưới ngay về ăn mừng!

II X E M T H I II

VÀO NGẠCH « CÁC BÁO GIỚI »

ở ngoài trường thi

TRƯỜNG thi ở trên một cái tàu thủy. Ý của hội đồng chấm thi là muốn tỏ ra rằng ngạch « các báo giới » là một ngạch bập bênh, chông chênh, lênh bênh, ai muốn vào ngạch đó phải tập cho quen.

Thí sinh phải đi qua một cái cầu lam bằng một cây tre gãy, hình ảnh của một người nhện dới, nhện khát đã quen. Đi thế nào cho cầu khỏi gãy, cho mình khỏi ngã. Nhưng thí sinh béo, qua cầu rất khó khăn. Lắm ông vừa đi được vài bước đã trượt cẳng ngã tùm xuống sông. Nếu ông đó không biết bơi, tất chết oan vì không ai cứu cả: lệ như vậy. Ông Nguyễn-tiến-Lãng, một nhân viên trong hội đồng chấm thi, lúc qua cầu biến thành một con tắc-kè, bò lên tàu nhanh như chớp. Qua cầu rồi, ông hiện nguyên hình,

cười sòa nói: Khóe của con nhà nghề.

Ông Tiểu cưới rùa bơi qua. Ông Học thả một cái váy xuống, rồi niệm thần chú đứng lên trên như ông Không-minh-Không đời xưa vậy. Chỉ khác một điều là ông Không-minh-Không nhẹ, mà ông Học thì nặng. Váy chìm, ông Học vừa bơi vừa khóc bù-lu, bù-loa: Các ngài hãy trông gương tôi. Ông Lê-tràng-Kiều (có đánh số thứ tự) đứng trên bờ vỗ tay cười: — Đáng kiếp, váy không chìm, tôi cũng chìm ông xuống.

Nhiều thí sinh trông thấy cảnh tượng ấy, chán nản bỏ về, đành chịu nhện dới còn hơn. Ông Nguyễn-phan-Long đi ra đến nửa cây tre liền rút ở trong người ra một con dao rồi hết sức chặt cây tre làm đôi, vừa chặt ông vừa nói: Chia đôi nó ra. Tre gãy, ông ngã xuống sông. Hiện giờ, ông chưa lên được.

ở trong trường thi

Ông Học, người còn ướt, đứng rết run bần bật, gọi loa những thí-sinh nào đã qua được cầu tre.

Thí sinh thứ nhất là ông Túy. Ông khom lưng bước vào, dáng rụt rè sợ hãi. Cụ Huỳnh-thúc-Kháng quát to: — Thăng lưng lên.

Thí sinh Túy cố hết sức, nhưng vẫn không thăng lưng lên được. Cụ Huỳnh-thúc-Kháng:

— Bây giờ nói đi.

Thí sinh Túy:

— Bẩm cụ, chúng tôi xin phép...

Ông Vĩnh gắt:

— Bẩm với báo gì. Khéo lời thôi.

Ông định viết báo để làm gì?

Thí sinh Túy:

— Chúng tôi nhất định vào các báo giới để cải đổi những tạp hóa đời kém, suy tồi của nền lý luận một ngày một xuất hành ra rất vô số.

Nhát dao Cạo trừng mắt:

— Thôi, tôi van ông đừng nói nữa, và xin mời ông xuất hành ra khỏi phòng thi cho.

Thí sinh Túy:

— Nhưng mà tôi đã đỗ tri huyện.

Nhát dao Cạo:

— Mặc!

Thí sinh Túy khom lưng vừa đi ra vừa nói:

— Lần đầu chúng tôi được cải hân-hạnh nói trước mặt các ngài, có điều gì xuất hành, xích thố, xin các ngài bỏ đi cho.

Sau ông Túy là ông X... (xin dấu tên vì ai cũng biết). Thí sinh X... mau miệng nói ngay:

— Văn cụ Huỳnh-thúc-Kháng già dặn và có khí phách, văn ông Vĩnh mạnh mẽ và khúc triết, văn ông Phạm lê-Bồng rực rỡ và kêu, văn ông Ngô-văn-Phú ly-ký và ý vị, văn ông Bùi-xuân-Học có hương vị đậm đà.

Nhát dao Cạo ngắt lời:

— Ông này nịnh khéo..., ngạch báo giới không phải là ngạch của ông.

Sau ông X., là ông huyện Lư-Chương. Ông Vĩnh hỏi:

— Ông có tài gì?

Thí sinh Lư-Chương đáp:

— Tôi có tài viết văn làm cho độc-giả say mê.

(Xem tiếp trang 8)



THI SĨ (ngâm) — Sầu đông càng lãe càng đây..



.. Ba, thu dọn lại...



TRAN HỒ

KỶ SAU
SẼ ĐĂNG
KẾT QUẢ THI
SỐ MÙA XUÂN

Có một không hai

Rừng nhung là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, tưởng cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều; Nhung Kim cương, nhung the đủ các màu, nhung the toàn tơ, infroissable, bordeaux đủ các màu, thảm nhật, nhung Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoạn và nhiều hàng lạ nữa.

PHI-YEN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC - LONG
43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

VAI TRANG CU'OI CO'T

CUỘC ĐIỀM BÁO

AI HÈN?

TRẢ lời cho *Hanoi báo*, đối với chúng tôi, thật là một sự bất đắc dĩ. Tại sao, rồi các bạn đọc sẽ được rõ.

Nhưng không trả lời, rồi e bạn đồng nghiệp cứ không tự biết mình mãi. Đó là một điều đáng lo ngại cho quý đồng nghiệp và cho cả các bạn đọc báo nữa.

Ông Lê trảng Kiều vẫn chưa rõ tại làm sao, khi nói đến *Hanoi báo*, chúng tôi nói đến ông Lê Cường: Vì cái lẽ giản-dị lắm: Ông Lê Cường làm chủ nhiệm — và cả chủ bút nữa — của tờ *Hanoi báo*.

Nếu ông Lê-Cường chỉ là một người bỏ tiền ra mà thôi, thì sự đó đã khác. Vì người bỏ tiền không có quyền gì trong tờ báo, chỉ chia lãi mà thôi. Ông Kiều đem sánh việc ấy với việc ông Luyện, ông Thìn, nhưng chắc ông không muốn hiểu rằng hai ông này, khi trước, cũng chỉ là những hội-viên của một hội đứng giúp tiền mà thôi, và hiện giờ không có dính dáng gì đến Phong-Hóa cả.

Ông Lê Cường đã làm chủ-nhiệm *Hanoi báo*. thì một ngày kia, ông ta có thể bắt ông Kiều và các ông trong tòa-soạn báo ấy phải viết bài ca-tụng môn thuốc lậu của ông ta chẳng hạn, các ông cũng phải làm (nếu các ông theo đúng kỷ luật). Sự đó có lạ gì.

Ông Kiều lại còn ra giọng trách chúng tôi đã nói đến ông Lê Cường, chủ hiệu thuốc lậu Hồng Khê: Ông sợ và trách như thế là chính tự ông thú nhận rằng ông cho nghề bán thuốc lậu là một nghề hèn hạ.

Chúng tôi không nghĩ thế. Bán thuốc lậu cũng như bán thứ hàng khác — miễn đừng lừa dối là được rồi. Làm nghề ấy không có gì là xấu cả. Duy chỉ có một sự hợp với không hợp mà thôi. Một ông lang như ông Lê-Cường mà làm chủ nhiệm một tờ báo, thì cũng như một nhà văn sĩ đi chế thuốc lậu. Không phải người, cũng không phải chỗ.

Thế mà *Hanoi báo* — tức là ông Lê-Cường, chủ hiệu Hồng-Khê — cũng ra về « bình dân » kia đấy. Không biết ông ta bình ở chỗ nào — hay có lẽ « bình dân » ở chỗ ông làm chủ hiệu thuốc và chủ nhà in.

Mà ông Trảng-Kiều cũng theo ông ta — tự nhiên, vì ông làm chủ-nhiệm, — lấy về bình dân tha-thiết. Chẳng trách ông Hỏa-Sơn ở báo *Tiến Bó* đã phải lật mặt-nạ của ông này.

Ông Lê trảng Kiều lại không biết tự thẹn khi ông nói đến « hạng người tục-lũn, thô bỉ », — mà lại còn mong ước chúng tôi cho « một nhịp đề biện luận về những truyện văn chương, nghĩa lý » để ông sẽ « tụ tập hàng ngũ, sẵn sàng binh khí » chờ đợi.

Cái thái độ và cái phong nhã của *Hanoi báo* là thế nào? Xin kể một cái thí dụ:

Khi thấy chúng tôi nói đến một quyển sách có cái bìa màu súc-cù-là, giống bánh súc-cù-là đến nổi sờ vào xong, tưởng như thấy rit tay, muốn đưa lên mồm-mút, *Hanoi báo* nói:

« Hai nhà văn Tự Lực thấy cái gì cũng muốn mút ».

Chắc câu này tòa soạn của quý đồng nghiệp cho là hay ho và hóm-hỉnh lắm đấy!

Lại còn những tiếng thanh nhã nữa như « hèn nhát, thịt chó cửa Nam, v.v.... »

Đó phải chăng là « những truyện văn chương và nghĩa-lý » của *Hanoi báo*?

Nhưng đến đây, chúng tôi mới thấy cái bài trả lời này là vô ích.

Vì người ta chỉ trả lời người mà ta kính trọng, không bao giờ trả lời người mà ta khinh.

Ông Lê trảng Kiều là một nhà làm báo — xưa nay ai cũng tưởng thế. Nhưng trong cuộc tranh-luận này, sự ghen ghét đã làm cho ông rơi mặt nạ.

Vì ông, một người làm báo, đã xuất ra một câu như thế này:

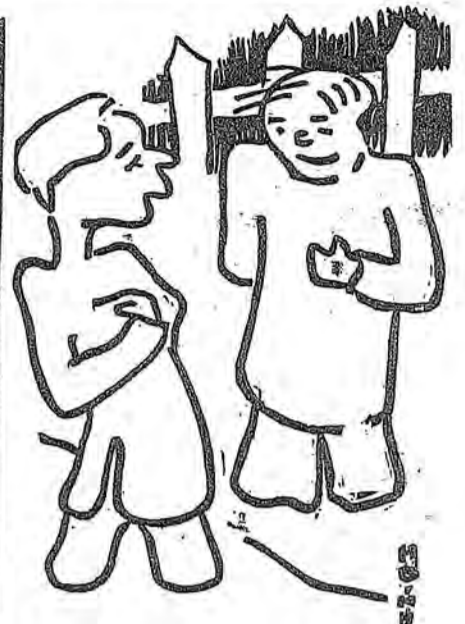
«...Khôi hài như thế tức là làm loạn vậy. Chính phủ không trị, chúng tôi trị...»

Các ông trị thì hẳn không được rồi mà không khéo độc giả lại còn trị các ông trước. Nhưng các ông cầu cho chính phủ trị, thì thật là thâm ý lắm vậy.

Ông Lê trảng Kiều (câu chính phủ trị), đã là một người làm báo, mà ông không biết quý trọng nghề.

Ông Lê trảng Kiều (câu chính phủ trị), tư cách như thế, ông nên đi làm việc khác hợp với ông hơn là ông ra làm báo.

P.H



— Ngày sau, tao sẽ đi làm được nhiều tiền như thầy tao.
— Còn tao, tao sẽ tiêu như mẹ tao.

THƠ BẠCH NGÀ CẢM TƯƠNG CỦA MỘT NGƯỜI HỌC SINH

Trong buổi diễn thuyết, ông Trương-Tửu tuyên bố rằng thơ Bạch Nga của ông ta là mới, vì điệu thơ từ hai chữ đến mười hai chữ Ông đem giảng bài « swong roi » lối hai chữ một.

Nhưng theo chỗ biết của tôi thì lối thơ ấy, không khác gì bài ca « con cò » của thi-sĩ nào đời xưa, mà những trẻ con nhà quê thường vẫn hát:

Con cò
Bay lả
Bay la
Bay ra
Cửa bè (hay cửa phủ)
Bay về
Đồng Đăng...

Nhân tình ơi!

Xem đó, thì không những hai chữ, mà lại reo xuống ba chữ nữa cũng có. Mà cái điệu của bài ca này thì rất đúng, dịp dềng như đôi cánh võ thong thả của con cò.

Vậy, cứ theo như lời ông T. Tửu, thì bài thơ này, mới nhưng mà lại cũ, còn bài thơ « Swong roi » thì cũ, nhưng mà lại mới.

Có lẽ khác nhau ở thế chăng?

Một người học sinh
Triệu-Hoài



Tranh không lời

XEM: Sự xung đột của hai tư tưởng hay là Sự xung đột của hai thế giới TRONG BẢN SÁCH:

duy tâm hay là duy vật?

Cái cuộc tranh luận giữa PHAN-KHÔI, THIẾU-SƠN, HẢI-TRIỀU... về các vấn đề triết học, lịch sử, nghệ thuật... PHAN-VĂN-HÙM đề tựa.

Một quyển sách chưa từng có trong văn học giới nước nhà In đẹp, giá 0\$40

Có bán khắp các hàng sách lớn
HƯƠNG GIANG THƯ QUÁN
21, RUE PAUL BERT, HUÉ — XUẤT BẢN

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Dầy da bụng, Dầy hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HẸN — Mỗi ve to. 0\$85

BẢO HÒA DƯ'OC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI
Đại-lý: Hảiphong Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer - Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Hué Kim-Sanh được-cực, My-loi, Cau Hai, gare (Hué) - Hàđồng Minh-Hưng 64 R. Ng.-hữu-Độ.

CHỮA MẮT

y-sĩ **LE TOAN**

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mỡ, cát, cho đơn mua kính

Phòngkhám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

MỘT HỒI MỘT THUYỀN

Vũ-Môn, người phi nộn, uy nghi như một quan lớn, vẻ mặt nghiêm trang như một bậc mệnh phụ và trung hậu như một nhà đạo-đức, ra trước tòa xin làm tội Nguyễn-Anh, người bạn đã phản mình.

— Bẩm quan tòa, tôi với hắn mở chung một ngôi hàng. Tôi giao tiền cho hắn lên Hòa-bình mua thổ sản trên ấy để đem về bán rồi lại cất hàng ở dưới này lên. Bẩm, tôi quá tin hắn ta, đưa cho ba trăm bạc, nhưng hắn đi thì thấy, mà về thì không. Xin tòa xét cho mà phạt những quân phản bạn để người lương-thiện dễ làm ăn.

Lời nói của Vũ-Môn trịnh trọng, đứng đắn như lời một ông biện-lý buộc tội. Lại thêm vẻ mặt đăm đăm, càng khiến cho người ta tin, người ta trọng.

Trái lại, Nguyễn-Anh, mắt ti hí, tai chuột, mặt choắt và nhọn, thoạt trông ai cũng liệt vào hạng cò gian bạc lặn rồi.

ÔNG CHÁNH ÁN — Nguyễn-Anh, anh có nhận tội không.

NGUYỄN-ANH — Bẩm, con không lấy tiền của anh con ạ.

Cử tọa cười nhạt.

Ô. C. Á. — Còn oan gì nữa mà chối. Anh có buôn chung với Vũ-Môn không?

N. A. — Bẩm có.

Ô. C. Á. — Ông Môn có đưa tiền cho anh không?

N. A. — Bẩm có.

Ô. C. Á. — Anh có tiêu số tiền ấy đi không?

N. A. — Bẩm có.

Ô. C. Á. (cười) — Thế là anh bội-tin rồi, còn gì nữa.

N. A. (mỉm cười) — Bẩm... bầm số tiền ấy không phải của anh con.

Ô. C. Á. (ngạc nhiên) — Không phải của Môn, vậy của ai.

N. A. — Bẩm là số tiền của anh con lừa được của người ta.

Bao nhiêu con mắt đều đổ dồn lại con người có vẻ nghiêm trang, đôn hậu.

N. A. (vẫn mỉm cười) — Bẩm, anh ta lừa của bà Bùi-thị-Hai 500 đồng và đã bị tòa xử vắng mặt cách đây hai tháng... sáu tháng tù ạ.

Ai nấy ngơ ngác nhìn. Ông chánh án đứng to hai con mắt rồi bỏ kính xuống lấy khăn lau. Ông biện-lý dụi mắt.

Vũ-Môn vẫn nghiêm trang, tuy nước da đỏ từ màu hồng sang màu tro, gờ tay lên. Ai cũng tưởng ông ta khép Nguyễn-Anh vào tội vu-cáo nữa :

— Bẩm... tôi xin... chớ ông án.

Một tiếng cười. Ông biện-lý đứng lên:

— Xin tòa hoãn xử. Để tôi hỏi việc này đã.

Tôi vừa hoãn, một người xen dầm chạy lại dắt con người trung hậu vào phòng biện-lý... để rồi đưa vào buôn chung với con người tai chuột trong nhà pha.

Tu Ly

TRÚNG SỐ

ĐÌNH và Mãn rủ nhau học vào hiệu Gò-đa chơi, vào chơi thôi chứ cũng chẳng định mua thừng gì.

Trước bàn trả tiền, hai chàng ngáy người dưng ngấm có Pháp lai thủ quỹ. Có trời cười hỏi Bình:

— Thưa ông, cái gì của ông?

Bình nhìn Mãn. Cô kia hỏi luôn Mãn:

— Và ông?

Thấy hai chàng lưỡng-cuống, cô mủm-mỉm cười nói tiếp:

Chừng ông muốn mua một số phiếu thi xe đạp?

Rồi cô mở tập phiếu ra, bàn tay trắng trẻo cầm một tờ toan sẽ:

— Ông mua số này thì thế nào cũng trúng. Số độc-đặc là một cái xe mô-tô. Tay tôi sẽ may mắn lắm, giá có một đồng thôi.

Bình tưởng nên trả lời một câu tình tứ:

— Tay cô sẽ cho biết bao nhiêu người rồi, mà đều may mắn cả.

— Nhưng riêng phiếu này may-mắn nhất.

Hai chàng chống lại sao nổi cái nụ cười thơn-tho. Bình thì-hầm hỏi Mãn:

— Anh còn tiền đấy chứ?

— Tôi chỉ có năm hào.

— Tôi cũng vậy.

— Vậy mua chung nhé?

Từ thì hai chàng róc cả túi đem đủ mười hào lên miếng đồng vuông trên bàn trả tiền, để đổi lấy cái cười đủ hai hàm răng trắng nuốt, và một phiếu đánh số xe đạp.

Mãn không tiếc lời kỳ kèo bạn, kỳ kèo cho đến hôm xem nhật-trình thấy mình trúng số độc-đặc. Từ đó, cố nhiên hai chàng không ai kỳ kèo ai nữa. Bình toan đến ngay Gò-đa cầm ơn cô Pháp lai xinh đẹp. Mãn cho thế là hơi lỗ, nên gạt đi.

Hai chàng đến lĩnh xe mô-tô. Đứng trước chiếc xe bóng loáng, hai chàng sung-sướng như người... mới trúng số độc-đặc Mãn hỏi Bình:

— Anh có biết lái xe mô-tô không?

Bình gạt gù tự phụ:

— Còn phải nói. Đỡ xe ô-tô tôi còn lái được, nữa là xe mô-tô.

Mãn buồn rầu ngẫm nghĩ:

— Vậy thế nào ta cũng phải tìm người để bán lại xe.

— Nhưng làm thế nào đem được nó về bây giờ. Hay ta thuê xe bò kéo.

Mãn cười:

— Kia, anh đã quên rằng anh lái xe mô-tô giỏi hơn lái xe ô-tô.

— Ở nhà!

Sau khi đã hỏi người thợ máy ở hãng xe về các máy móc, Bình liền cười cho chạy. Nhưng cái xe còn mới lạ chưa quen chủ, nên nó bất kham chẳng chịu đi. Bình, Mãn đành thay nhau giắt nó về chỗ trọ học.

Sau khi Bình, Mãn đã giở hết tài hùng biện và đi khắp mọi nơi để lần

lựa cái xe quý, thì một người đội Tây nghe bùi tai bằng lòng trả lại hai trăm bạc nghĩa là chưa đầy nửa số tiền thực giá của nó. Nhưng hai chàng cũng mừng quýnh bất lay cầm ơn mãi người đội mà hai chàng coi như ân-nhân của mình. Bình bảo Mãn:

— Với hai trăm bạc ấy, chúng ta sẽ mời anh em chén một bữa thực sang, rồi lặt một cái cúp ten-nít thực oai, ê-xê-lê-ra... ê-xê-lê-ra...

Nhưng trước khi được hưởng những lạc thú ấy, hai chàng còn phải chịu khó một lần cuối cùng giắt xe tới một hiệu chữa xe ở phố Cửa-Nam để người thợ máy ở đây soát lại máy móc một lượt. Người đội hứa hôm sau sẽ đem tiền đến đó lấy xe.

Hôm sau Bình trở lại hiệu chữa xe Cửa Nam để nhận tiền. Mãn đã đến trước, Bình hỏi:

— Nó đâu?

Mãn bều môi đáp:

— Nó đã trở nên một đồng sắt nát. Bình không hiểu, kinh ngạc:

— Anh bảo lão đội?

Mãn thần nhiên:

— Không, tôi bảo cái xe. Kia anh trông.

Bình ngắm chiếc xe mô-tô rúm ró trong một xô.

— Anh chỉ nói đùa!

— Lại đùa nữa.

Người chủ hiệu phải buồn rầu ra thuật lại sự rui ro khi thử xe cho Bình nghe, Bình mới tin là thực. Mãn cũng trầm ngâm dưng nghĩ tới sự rui ro của bữa tiệc và cái cúp ten-nít.

— Nhưng không sao, để tôi chữa lại mới nguyên.

Bình gắt:

— Mới nguyên! Xe của tôi giá năm trăm bạc mà ông làm ra nòng nổi như thế kia. Không được, ông phải đền tôi. Giá xe năm trăm bạc, tôi chỉ lấy hai trăm thôi.

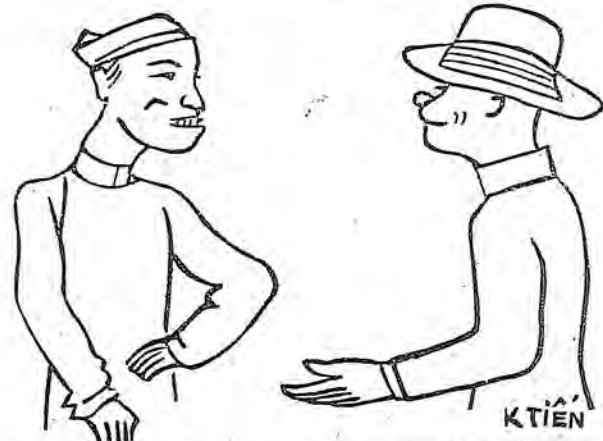
Chủ hiệu không có hai trăm và xin đến bằng bốn cái xe đạp mới. Mãn đã toan nhận lời, nhưng Bình nhủ,

— Tôi nghĩ! Xe của tôi giá năm trăm bạc mà ông làm ra nòng nổi như thế kia. Không được, ông phải đền tôi. Giá xe năm trăm bạc, tôi chỉ lấy hai trăm thôi.

Chủ hiệu không có hai trăm và xin đến bằng bốn cái xe đạp mới. Mãn đã toan nhận lời, nhưng Bình nhủ,

— Tôi nghĩ! Xe của tôi giá năm trăm bạc mà ông làm ra nòng nổi như thế kia. Không được, ông phải đền tôi. Giá xe năm trăm bạc, tôi chỉ lấy hai trăm thôi.

Chủ hiệu không có hai trăm và xin đến bằng bốn cái xe đạp mới. Mãn đã toan nhận lời, nhưng Bình nhủ,



— Phiền lạ! Chẳng ngày nào là tôi không phải nhận ít ra cũng một chấp vừa báo chí vừa thư từ.
— Ôi chà! Chắc bác làm gì to tát họ mới gửi tợn thế?
— Không, tôi là « phắc t» giấy thép...!!!

tuyệt nọc lậu giang

Sau khi khỏi chứng bệnh tình, (Lậu, Giang-Mai), di-nọc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh-thoảng ra đọt tí mủ nặn ra chất giầy trắng-tàng, ăn độc, uống rượu, thức khuya, lại thấy hình như phục phát. Có người thậm kém lại thấy hay đau lưng, mỗi xương. Bệnh Giang còn lại, thấy nổi chấm đỏ như muỗi đốt, bấp-thật thỉnh-thoảng thấy rặt-rặt. Đó là những di-nọc về những bệnh ấy chưa được khỏi hẳn, nên còn như vậy, nếu không uống cho khỏi hẳn sau còn sinh ra nhiều chứng quái ác nữa. — Vậy bất cứ nặng nhẹ lâu mới, dùng thứ thuốc KIÊN-TINH TUYỆT NỘC LẬU GIANG, nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp là khỏi hẳn. 1\$50 một hộp. — Bệnh Lậu mới phát, mủ máu cường dương đau, tiểu tiện ít một, dùng thuốc lậu số 58, nhẹ 3, 4 hộp, nặng 6, 7 hộp là khỏi rất hẳn, 0\$50 một hộp. Bệnh Giang, nổi hạch, phát sốt, quai đầu lở loét, dùng thuốc số 66, 0\$70 1 hộp, là hết nọc ngay, nhẹ 4, 5 hộp, nặng 8, 9 hộp.

BÁN TẠI NHÀ THUỐC

BINH-HUNG 67 phố cửa Nam Hanoi

Các đại-lý: Mai-Linh Haiphong, Đặng-dinh-Chiến Việt-Tri, Phúc-Hung-Long Camphamine, Tiến Ích Thái-Bình, Kim-Lan Ung-Bi, Trần-bá-Quán Battambang, Nguyễn-Hữu-Dzu Tuyên-Quang, Hồng-Điều Sóc-Trang-ville, Trần-nguyên-Cát 81, Charner Saigon, Việt-Kiến 59 de la porte Phnompenh.

VUI CƯỜI

Của B.M., Huế

Đánh bạc

— Xin mời bác vào sòng.
— Tôi xin kiểu a, tánh tôi ít thích chơi cuộc may rủi.
— Không phải may rủi đâu, bác a, đây toàn là con bạc gian lận cả.

Của T. Phở, Hanoi

Giảng nghĩa.

THẦY — Sao lại dùng chữ « kim ó » mà chỉ mặt trời?
TRÒ — Vì mặt trời tròn như chữ « ó ».

Của L. Sơn

Cái khẩu dưới

Tặng ông Nguyễn-Vỹ

NGƯỜI MUA THỊT — Cô lấy tôi bao nhiêu tiền cái khẩu dưới và quả tim này?
CÓ HÀNG THỊT — Xin ông năm hào.

— Ba hào nhé?
— Những miếng « cái khẩu dưới của tôi » cũng đáng ba mươi nhăm xu rồi, nữa là...

Của T. T. Tịnh, Huế

1. Lớp đồng ấu

Sau khi giảng bài cách trị « sự tuần hoàn », thầy hỏi — Lúc nào quả tim đập mạnh, trò nào biết?
TRÒ A (sáu tuổi, đứng dậy) — Lúc ra đường con thấy gái đẹp.

2. Lý Toét hàn việc làng

Ra đình để bàn việc làm chùa, lý Toét có bày ra hai khoản phân mình này: 1) phải phá miếu thần hoàng để lấy ngói, gạch, rui và cột để làm chùa; 2) hãy làm chùa xong mới được phá miếu thần hoàng, vì linh vị chư thần chùa có chỗ để.

Của T. T. T., Hanoi

1. Thi sơ học yếu lược

— 6 với 7 là bao nhiêu?
— 15.
— Thế 12 với 14?
— 30.
— Ai bảo anh làm tính như thế?
— Cậu tôi.
— Cậu anh làm gì?
— Cậu tôi làm bồi ở-tên.

2. Học tiếng ngoại quốc

Một bà giắt con đi xin học vào một trường tư.
— Tôi muốn ông dạy cháu một thứ tiếng ngoại quốc.
— Xin vâng, bà muốn cho cháu học tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Bồ-đào-nha, tiếng Ý-đại-lợi hay tiếng Nga?
— Thế nào cũng được. Tiền nong tôi không ngại gì cả. Ông cho học thứ tiếng nào ngoại quốc nhất ấy.

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



— Hôm nay trông mặt bác đã hồng hào rồi đấy.

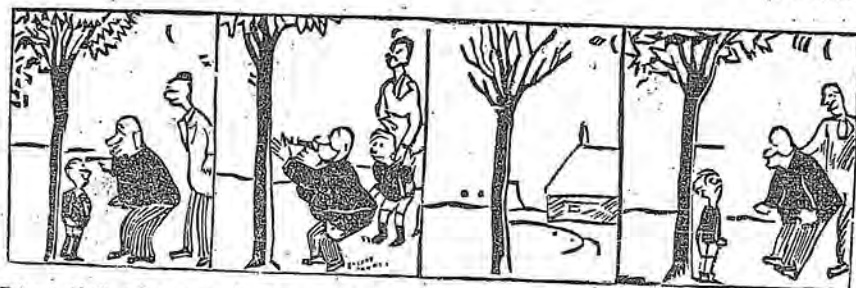
(LUSTIGE KOEHLNER)



— Xướng ngay. Nếu ông muốn xem đá ban thì ông trả tiền mà vào.

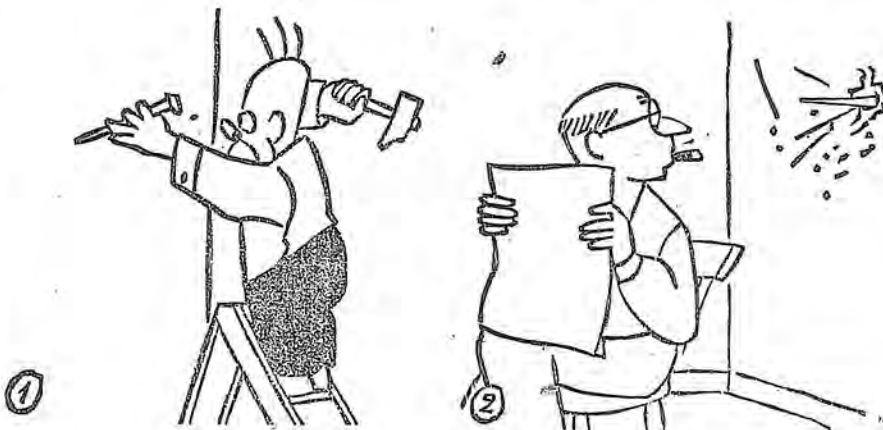
— Vào? Không đời nào. Tôi vừa ở trong ấy ra: tôi là trọng tài.

(HUMORIST)



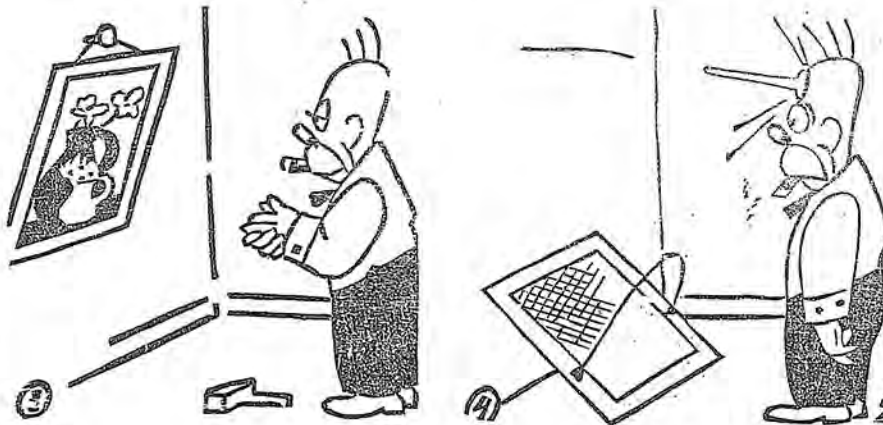
Đông đình vào cây để đo sức trông lớn của trẻ con.

(DAILY EXPRESS)



①

②



③

④

TRANH KHÔNG LỜI

(SONDABSNISSE STRIX)

TÔMÔ

ĂN KHỎE

THỈNH thoảng ta được xem những cuốn phim ảnh thời sự có những bộ mặt vui vẻ của những chàng dự cuộc thi ăn để chiếm chức « quán quân ăn khỏe thế giới ». Lần sau có một cuộc thi như thế, chúng tôi sẽ yêu cầu cho sâu bọ dự cuộc. Thực đó không phải nói rởn mà chơi đùa. — Như thế, cái giải kia chưa chắc loài người chúng ta đã giật được.

Giáo-sư Haward (người Mỹ) có cho chúng ta biết rằng, về « phương diện » này, sâu bọ hơn người ta nhiều; chúng tiêu hóa đồ ăn rất mau. Riêng những loài sâu ăn lá thì ăn rất nhiều và rất phàm; chỉ chốc lát lại đi ra phân. Ông có thuật lại rằng, trong một khu rừng kia bị một loài sâu tàn phá, tiếng phân sâu rơi xuống lá khô phủ đầy mặt đất nghe rào rào như một trận mưa mùa hạ.

Tầm, đến thời kỳ ăn dãi, ăn rất nhiều lá dâu, công việc chăn nuôi rất vất vả. Một nhà nuôi độ vài chục con mà ít người làm thì làm khi hái dâu không kịp. Người ta tính lúc ấy, số trọng lượng lá dâu của một con tằm ăn trong một ngày lớn hơn trọng lượng cả con tằm. Vậy muốn xo xánh cho đúng, ta hãy tưởng tượng một người ngày ăn 70 cân thực phẩm.

Còn phàm ăn như con chuồn chuồn thì thiết tưởng không có giới hạn nào. Ông Beutenmuller nói rằng chính ông đã trông thấy một con chuồn chuồn ăn 40 con ruồi trong hai tiếng đồng hồ. Các bạn thử bắt chước coi, thay vào số ruồi của chuồn chuồn, các bạn hãy tạm dùng... những con gà!

MỘT VĂN-SĨ TRƯ DANH

NĂM 1937, cả thế giới đã làm lễ kỷ niệm nhị thập ngũ chu niên nhà văn hào trứ danh Léon Tolstoi. Ông quá cố ở nhà một người xếp ga vùng Astapovo, một nơi rất lữu mạc mà ông đã có ý chọn để yên tuổi già.

Ở Nga, người ta đã tổ chức rất nhiều cuộc diễn thuyết đề ca tụng cái công nghiệp lớn lao của ông mà hết thầy dân So-viét đều sùng bái.

Chắc nhiều người chưa rõ rằng, sau khi có cuộc đảo chính ở Nga, người ta đã ấn hành 485 pho sách của Tolstoi; đã dịch một trăm bộ ra bốn mươi thứ thổ ngữ của Nga So-viét.

Công cuộc ấn hành ấy đã tạo ra được mười hai triệu quyển! Mà gia đình ông Tolstoi tình không được hưởng qua chút lợi quyền tác giả.

NHÀ KHÔNG CÓ ĐẦY TỜ

LÀ nhà ông triệu phú Mỹ Herald Branton. Ông là người rất ghét những nơi đông hội, đông đúc và đã tìm được cách ẩn ở hết sức đầy đủ, lịch sự của cái đời tối tăm, trong khi ông sống cô độc như một nhà tu hành.

Ông đã làm một cái nhà mà ở đấy ông không phải cần đến đầy tớ.

Muốn cai thuốc phiện, muốn chữa bệnh tình

PHẢI TÌM CHO ĐƯỢC THUỐC

HÔNG-KHÊ

mới có thể khởi rứt được. Nhiều người đã biết như thế, chúng tôi cũng cam-đoan chắc với các ngài như vậy

Thuốc lậu và thuốc giang-mai 0\$20 một hộp uống khởi rứt nọc hẳn, không công-phạt, lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ viên 0\$50 một hộp, thứ nước 1\$00 một chai, uống một liều thời kút ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả, đi làm việc như thường.

XIN CAM-ĐOAN NẾU SAI LỜI TRẢ LƯỢNG TIỀN

HÔNG-KHÊ 88, ROUTE DE HUÉ, HANOI - TÉL. 755

Cái lâu đài ấy rất lạ lùng, huyền bí. Từ buổi sáng tinh sương là có người đến quét rửa nhà thôi. Nhưng khi ông dậy thì không còn ai hết.

Khi có một người khách bấm chuông gọi công, ở buồng ngủ ông có thể trông thấy khách, nhờ về một thứ gương phản chiếu riêng; ông có thể nói truyện với khách bằng giấy nói và mời khách vào nếu ông muốn tiếp.

Trong buồng giấy ông Branton, có một bộ máy gửi vô-tuyến-điện và một bộ máy nhận vô-tuyến-điện để ông giao dịch với người thư ký riêng của ông, buồng giấy ở thành phố.

Cũng bằng vô-tuyến-điện, ông sai làm các bữa ăn; những món ăn đặt trên một cái bàn máy tự « ý » chạy đến nhà ông.

Nhà ở, các cửa đều tự đóng và tự mở. Đèn điện cũng vậy, cứ chấp tối là bật sáng trưng. Khi có bão, các cửa chớp tự nhiên đóng, là nhờ có những phong-vũ biểu.

VIỆC TÒA ÁN

THEO ông Goethe, cứ bằng vào những con số, ta có thể rõ việc cai-trị của một dân tộc ra sao.

Hãy ngó qua nước Pháp và giờ số thống kê những việc án hình năm vừa qua.

Những việc hình dâm kềm: 24.937 việc đối với 27.617 việc năm trước nữa, tức là kém đi 2.680 việc...

Những việc án lẳng lên: tòa đã phải xử 41.426 việc, tính ra nhiều hơn năm trước 12.253 việc. Trong đó, một số lớn là về những « séc » không có tiền gửi ngân hàng.

Sau hết, một con số nữa đáng chú ý: về năm nay, người ta đã nhận được ở tòa án 120.000 lá đơn kiện!

Hẳn tòa án không bao giờ phải thất nghiệp!

N.H.N.

CẦU Ô

Xin việc làm

N° 102 — 19 tuổi, có bằng C.E.P F.I., muốn tìm một chỗ bán hàng để lấy tiền có thể học thêm được.

Hỏi M. Thấu, 14, rue des Pipes, Hanoi — hay M. Hà duy Thìn, 64, rue de l'Hôpital. Th-nh-Hóa.

N° 103 — 19 tuổi, có bằng C.E.P F.I. hiện lành, thực thà, muốn tìm một chỗ dạy học ở Hanoi để có thể học thêm được.

Hỏi M. Chénh, 14 rue des Pipes, Hanoi.

HỘP THƯ

Ông Phung-Chi-Môn — 49 Sr Antoine Bài « Giấc Mộng Xuân, đầu năm cũ Ba Ech » nhận được rồi, nhưng không thể đăng được, vì lẽ gì mong ông hiểu lấy! Nhưng ông cứ cố....



ÔNG AN — Anh bị « xử tử » có muốn kêu gì nữa không?

TỘI NHÂN — Bẩm, con muốn kêu một điều này, chết cũng cam...

ÔNG AN — Điều gì?

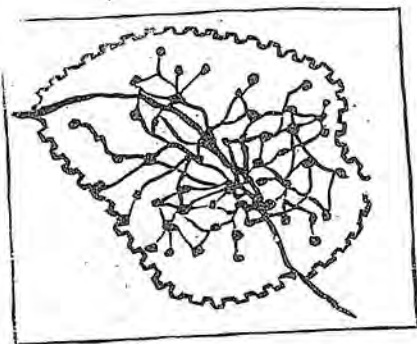
TỘI NHÂN — Xin tòa tha cho con được « trắng án ».

ĐI TÂY của LANG DU

(Tiếp theo)

ĐI chơi bằng xe điện hầm, có cái cảm-trưởng như đi chơi dưới địa-ngục hay dưới âm ti có đèn điện.

Đi xuống đấy vừa rẽ tiền lại vừa không phải đánh đồng tiếp. Cứ

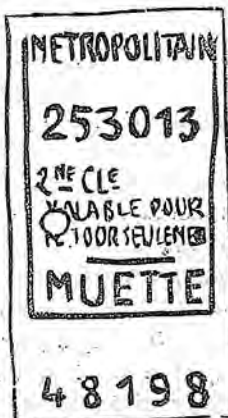


việc bỏ bảy xu rồi chui xuống. Chui xuống rồi ai muốn ở li dưới ấy cả ngày cũng được. Nếu thò đầu lên là hồng, lên rồi mất toi bảy xu ngay.

Vì thế, nên ai cũng vậy, có đến nơi rồi mới thò đầu lên cho khỏi phí. Nhưng ông có tính hà tiện, lúc đến nơi khi thò đầu lên, trông rõ có vẻ tiếc tiền. Tôi cũng vậy. Nhưng hôm nào trong túi chỉ có độ gần

một quan, tôi lấy ngay một cái vé, rồi xuống ở li dưới ấy mấy giờ đồng hồ để ngắm phong cảnh cho quên cái đói. Phong cảnh đây là phong cảnh ở trong xe, chứ ở ngoài thì tối om. Thú nhất là những giờ thợ-thuyền đi làm về, nhất là các cô thợ. Minh tha hồ chọn; tuy bụng đói, nhưng thấy cô nào đẹp là đi theo đường cô đó. Nhưng đến lúc cô đó lên trên là mình bán-khoản lạ. Không lên thì mất một cái đẹp mà lên thì tiếc cái vé... Tôi đành lui xuống vậy, rồi lại đi cò bợ cò bắt tìm cảnh đẹp khác để khuấy đói.

Có lần ga tên rất ngộ: thi du như ga Muette (lạm dịch là ga cảm),



ga nhà tù Bastille, ga Lyon (lạm dịch là ga sư-tử). Trước khi dám đầu xuống hầm, phải xem bản địa-đồ để ở ga; trông bản địa-đồ bối rối như mạng nhện sau trận mưa rào. Lấy ngón tay lần theo các đường xe y như bôi quẻ vậy. Vui nhất là những lúc mình xem địa-đồ, có một cô đẹp đứng ngay cạnh cũng lấy ngón tay lần theo các đường xe như mình. Hỏi truyện cô ta một vài câu bằng quơ, mà không thấy cô ta đáp lại, và thấy vẻ khinh-khinh thì mình nghĩ ngay cách báo thù. Cũng không khó gì. Lấy ngón tay chỉ

HÀNG
C. P. A.

Chuyên môn làm quảng-cáo về mọi phương-diện. Tổ-chức và xếp-đặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh chóng và kết quả mỹ-mãn. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng tàu bay

Xin mời đến thương-lượng hay biên thư về tòa báo cho:
M. Nguyễn trọng Trạch
Directeur
du Comptoir de
Publicité Artistique

vào ga cảm, rồi nói to lên, cô ta sẽ hiểu ý ngay. Có cô vì câu nói xấu xa ấy, mà phải mỉm cười rồi bắt truyện. Có cô tìm cách trả lời, cô ta chỉ ngón tay vào nhà tù Bastille rồi cũng nạt to lên. Ý cô ta muốn bảo nhả mình rằng: Chạm vào tôi thì tù ngay. Tôi cũng hiểu ý và liệu mau mau lấy vé chui xuống hầm: độn thổ.

Có một lần gặp hai vợ chồng nhà kia đứng bên cạnh xem địa-đồ. Hai vợ chồng vừa x m vừa cãi nhau. Vợ mắng chồng tối cả mắt mũi. Tôi tức mình muốn rửa mắt bà vợ, bèn chỉ vào ga sư-tử nói thật to. Phiên một nỗi, bà vợ là người Tây nên không hiểu câu nói mắt của tôi. Bà vẫn mắng chồng rữ rội hơn sư-tử Hà-đông.

(còn nữa)

Lang Du

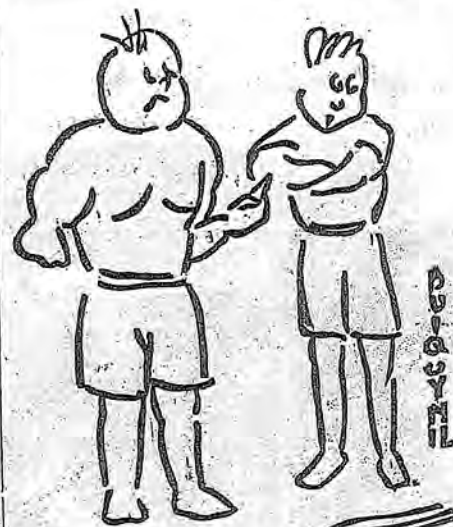


SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

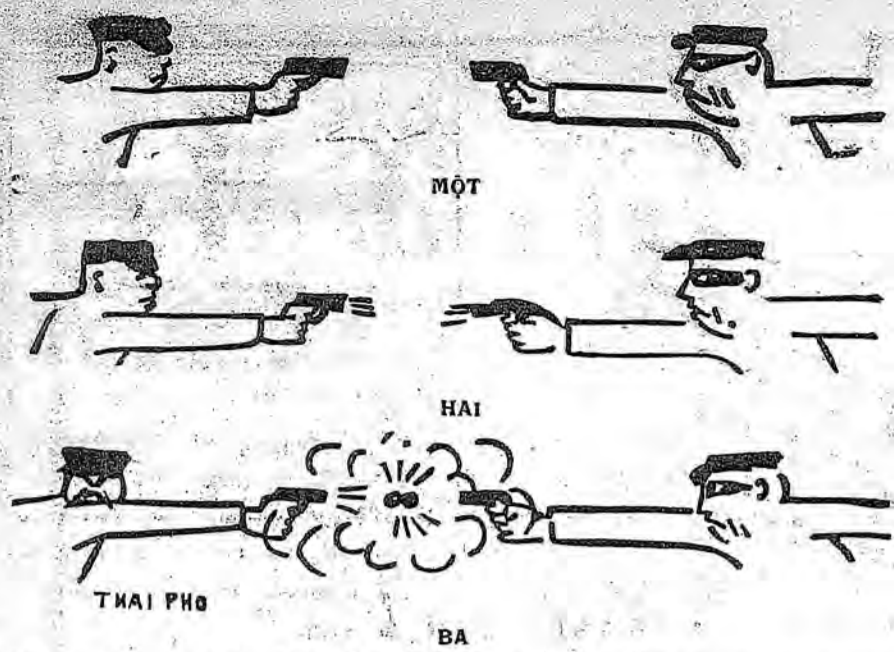
SỨC MẠNH CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương-binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



— Tôi ăn nhiều thịt lắm mới được khỏe như bò thể này chứ.

— Thế sao bữa nào tôi cũng ăn cá mà vẫn không biết bơi.



ĐÁ VỌNG PHU

(KÍNH TẶNG CÓ TÔI: BÀ GIÁO LẠN)

Nắng chiều soi đá ra vàng
 Trên non còn một mình nàng trơ vơ.
 Âm con nhìn cõi mịt mờ
 Mong chồng biết đến bao giờ mới thôi.
 Đợi trông đứng mãi chân trời
 Gió mưa mơn dũ thân người rêu leo.
 Ta đi tìm lắm tình yêu
 Đến đây thấy cảnh ra chiều đau thương.
 Cỏ cây lặng lẽ mơ màng,
 Rừng xanh ôm-ấp bóng nàng lẻ loi.
 Suối than-thở dưới chân đồi
 Mây chiều ngơ ngẩn bên trời say mê.
 Ta còn cảm-động lâm-li
 Lệ dấu diêm ngọc trên mi mắt nàng.
 Lòng ta phút chốc mềm mang
 Tim ta thồn thức với hàng lau sậy.
 Lại gần chân bước hững hờ
 Mãi nhìn ngắm lệ người xưa lạnh lùng.
 — Không, không giọt nước sương
 trong
 Vô tình đượm cạnh má hồng đỏ thối.
 Lòng mong một đã lâu rồi
 Đến nay mắt đá bao đời đã khô.
 Chỉ còn tiếng gọi mơ hồ
 Vần vơ với gió chiều thu trên ngàn.

Phạm đình Tân

ĐI XEM THI VÀO NGÁCH «CAC BAO GIO'I»

(tiếp theo trang 3)

Nhất dao Cạo nói tiếp:
 — Như khi ông cho người ta uống rượu vậy.
 Thí sinh Lưu-Chương:
 — Tôi lại có tài biết đánh vào chỗ yếu của độc giả.
 Nhất dao Cạo nói tiếp:
 — và của dân quê nữa. Ông này khá, cho đỡ.

Thí sinh Cung-đình-Vận đến chậm, ông không qua cầu tre, nhảy tùm xuống sông bơi qua một cách rất nhanh chóng.
 — Ông có tài gì?
 — Tôi sẽ là một nhà phóng viên. Tôi sẽ đi điều tra về các vụ cướp và sẽ khám phá được nhiều cái bí-mật như Lê Phong vậy.

Nhất dao Cạo mỉm cười:
 — Ông này sẽ trở nên một nhà làm báo tốt. Nhưng xin ông cứ để tâm đến việc điều tra các vụ cướp cho. Tôi sẵn lòng cho ông mượn con dao cạo của tôi để đi bắt cướp và để gọt đầu cướp.
 Ông Cung-đình-Vận sung sướng bơi lên bờ.

Ông Nguyễn-Hy, tuần phủ, bước vào. Cụ Huỳnh-thúc Kháng ngạc nhiên:
 — Ông đòi lăn lưng vào đây?
 Thí sinh Nguyễn Hy:
 — Tôi đồ kỹ sư điện.
 Cụ Thúc-Kháng:
 — Tôi không thấy liên lạc gì đến việc ông ra làm báo.
 — Tôi cũng không thấy liên lạc gì. Nhưng tôi nghĩ đồ kỹ sư điện ra làm quan được, thì ra làm báo cũng được chứ sao.
 Nhưng hội đồng chấm thi không cho ông đỗ. Ông đi ra về mặt buồn rầu:
 — Thế là nguội điện.

Ông Trần bá Vị bước vào:
 — Tôi đã từ chức hướng đạo sinh, muốn ra làm báo.
 Ông Học và ông Phú cùng hỏi:
 — Ông có biết viết văn?
 Thí sinh Vị đáp:
 — Nhờ ơn hai chính phủ, tôi cũng như hai ông.
 Nhất dao Cạo liền cho nốt 0/20. Thế là ông Vị đỗ và được bổ ngay làm chủ báo.

Ông Trần-Trình-Huy tức Ba Huy bước vào tị với ông Trần-bá-Vị. Cụ Kháng hỏi:
 — Ông có biết viết?
 — Băm không.
 — Ông biết đọc?
 — Băm không.
 — Thế ông biết gì?
 — Băm không biết gì cả.
 Nhất dao Cạo phê:
 — Có thể làm một chủ báo giỏi ngang với ông Lê Cường, và ông Nam-Ký, cho đỡ.

Nhất, Nhi Linh

PHONG HÓA VIẾNG BẠN LOA

Than ôi!
 Vận vầy gặp thời phát tốc, đang mở máy mở mắt với đời.
 Mồm LOA phát chốc bit bùng, nay lặng tiếng im hơi, đoạn kiếp.
 Vừa chẵn hai năm nghiên bút, ngày dài tháng rộng tưởng thọ còn dài,
 Giở giang xưa kiếp tài hoa, phận mỏng duyên hèn, không ngờ bị diệt.
 Nhớ bạn xưa:
 Tinh nết xuê xòa,
 Hình dung lối đẹp
 Rí rúm ra tuồng,
 Chua ngoa đến khiếp.
 Trẻ chẳng tha, già chẳng thương,
 Bụi cũng trông, sự cũng phiến!

Chuyên nghề vẽ «gà» bần bồng,
 kiếm ăn quanh mây ở mây ngoài,
 Sở trường tìm vết bời lông, xiên xỏ
 ngọt những phượng mặt mèt
 Tranh gái lứa tươi như hoa... cái, tay
 Côn-Sinh vờn khéo lằng-lơ.
 Truyện thơ ngòi nở tựa ngô rang, mếp
 Tư-Hải nói tron xoén xoét.
 Ngai phủ Thận đã từng phen tìm ruột,
 lời ra tòa đòi rửa giá, rửa danh,
 Cụ chủ Thành cũng lắm lúc chau mày,
 khó bắt nết được vào khuôn vào phép.
 Nói năng vào mặt sỏi sành,
 Viết lách cũng ra tay danh thép.
 Bạn trẻ trung nhiều kẻ mến ưa,
 Phương đạo-mạo-lắm người thù ghét.

Thương thay!
 Oan trái vì đâu?
 Tội tình chẳng biết!
 Ngẫu ngơ lòng những sót sa,
 Ngâm nghĩ tình càng thống thiết.

Vừa hôm nọ:
 Phất phơ bộ cánh loẹt lỏe,
 Nhi nhảnh nụ cười toe toét.
 Ngày xuân dù đờn, nhiều cuộc thú vui.
 Vận hạn thịnh linh, đến ngày vĩnh quyết.
 Ngao ngán nhẽ, vì ai xung xuất, đem
 dạ gầy oan tác họa, đất bằng làm nổi
 phong ba,
 Ngậm ngùi thay, dầu bạn ăn năn, giốc
 lòng dài tội lập công, trời hỡi, vẫn tiêu
 sự nghiệp.

Ôi thời!
 Phận chùng chênh-vênh đầu đẳng, sống
 chỉ bắp bênh,
 Thân «loa» chìm nổi giữa giòng, thực
 danh thương tiếc.

Giải khúc can tràng,
 Tổ lời tâm huyết,
 Bạn có khôn thiêng,
 Lòng này soi xét.
 Kiếp này đã lỡ, thời thời đợi lúc luân
 hồi,
 Đời khác còn mong, rồi sẽ có ngày tái
 hiệp.

Ô hô! Ai tai!
 Tú Mỡ
 (Viết ngày mồng một tháng hai năm Bình-tí)



— Con ở lớp học đứng thứ mấy?
 — Ở lớp con không đứng, con ngồi ạ.



CAO BỔ-PHỐI LẠC-LONG

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HÀ NỘI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỐI VÀ BỔ-PHỐI CÓ BẢN CẢ Ở PHÁP VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chữa ngay đừng rui rãng, vì trúng đực phổi chong như tâm an giầu.

CÁC BÀ ĐAU T

Nếu các bà bị một, trong băng
 1º) Hư trẻ tử cung — 2º) 3º) Nhiễm độc tử cung — 4º) Dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. Nay muốn ỏ thì trước hết các bà hãy lại hay viết thư về lết của chúng tôi tặng không. Nhiên hậu các bà hãy bệnh được khỏi rít không hề trở lại.

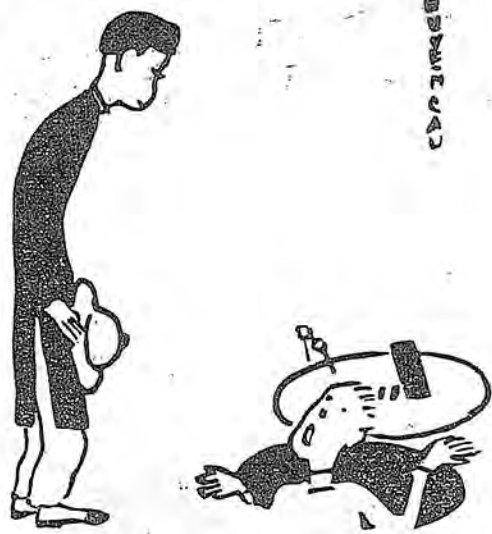
Giám xin khuyên nhủ một đôi lời!!! Mối
 VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC PIG

Chi-cục HAIPHONG
 103 Boulevard Bonnal
 Tél. 248

Tổng đại-y HANG
 TÀI-LƯƠ
 17 Maréchal



NHÀ ĐẠO ĐỨC — Khi ta làm một việc gì chính đáng, thì ta cứ thẳng mà tiến, không sợ nhầm đường lạc lối...



.. không sợ sa vào nơi hang sâu vựa thẳm!!!!

TỰ' VỊ NHẬN VẬT hạt đậu đơn

SỐ 8 VŨ-CÔNG-NGHI
Câu trúng giải :

Một ông kỹ già trong làng báo... nay đã về hưu. Ông đã có công dịch Hôtel de ville ra khách sạn thành phố.

Đình Vi, Huế

Một nhà làm báo có tài, lại thích « xoay » ra làm báo. Nhưng ông hơn các bạn đồng nghiệp, vì đã chiếm được giải quán quân về môn chạy... rất lùi.

Diễn Giả Hanoi

SỐ 9 BUI-XUÂN-LINH
Câu trúng giải :

Ở nghị-viện thì ông là trưởng tuần kiêm nghị viên, còn ở nhà thì ông lại là nghị-viên kiêm trưởng tuần.

P. Quảng-Vân

Những câu khác :

Nghị viện không có ông thì được, nhưng làng không có ông thì không xong :

Bảo Trúc Sơn, Thái-bình

Thích đeo bài ngà và vận áo gấm đi đêm (đi tuần).

Cung-hì, Thái-bình

Một người ban đêm làm việc cho làng rất mẫn cảm, đã lâu không ngủ, bây giờ muốn vào viện để bù lại.

Lưu-vân-An, Gia-lâm

Người có cái trọng trách giữ việc tuần phòng trong viện để các ông nghị khác được yên dạ ngủ kỹ.

P. Q. Châu-Thân và N. Đ., Thái-Mai

Dịch chữ.

Báo Học sinh số 1, « Việc làm của H. S. » :

... Tóm lại, Học Sinh tuần báo là cái dấu ngang giữa gia-đình với học đường, và hơn nữa, với xã-hội...

Cái dấu ngang giữa gia-đình với học đường là cái quái gì ? Ý hẳn H. S. T. B. muốn dịch chữ « trait d'union » của Pháp. Nhưng trong chữ đó có nghĩa là liên lạc, còn trong cái « dấu ngang » của H. S. T. B. thì không có nghĩa gì cả. Nghe nó ngang lắm.

Không nên lờ.

Đông tây số 11, bài « Chiếc Normandie » :

... Chờ được hai nghìn hành khách, ấy là không kể các quan tầu và thủy-thủ, với 187 tên đầu bếp, 9 người làm lợn, 10 người làm bánh mì, mỗi người đi tầu lại đeo thêm 16.000 cân thịt, 7.000 con gà, 70.000 quả trứng...

Nếu mỗi người đi tầu lại mang thêm từng ấy thứ thì không biết để vào đâu, và mang đi làm gì mà mang lắm thế ?

Cũng bài ấy :

... Phòng này có một cái lò điện dài 17 thước. Chứa tới 56.880 cái đĩa, 14.000 thìa, 150.000 khăn bàn...

150.000 cái khăn bàn ! Bàn đâu mà nhiều vậy ?

Cao thấp.

Tiếng chuông sớm số 18, «Gương nhân quả » :

Trong khu vườn rộng, dưới bóng cây cao, như thanh tùng, bách điệp, như thược dược, hải đường...

Cây thược dược cao lắm thì độ một thước. Muốn hưởng bóng mát cây đó, tất phải là một người lùn.

Mắt lạ.

Tân Văn số 76, «Tinh duyên đến đó...»

... Ai nhìn kỹ sẽ thấy trên mặt Quyên lúc nào cũng ẩn một nét vui mừng kín đáo, dấu thêm một lần môi chìm chìm cười...

Ấy là lần môi dấu thêm vào đó (dấu ở chỗ nào ?), còn khi khác thì chắc hẳn nó không có đó.

Con mắt nói.

Cũng trong bài ấy :
... Ai nhìn kỹ dùm cặp mắt người bạc mạng ! Có phải chăng từ đây bay ra biết bao lời thề thắm, biết bao nhiêu tình thống khổ...

Chắc những cái đó nó bay ở mắt ra như những con bướm bướm.....

Ai hiểu ?

Cũng bài ấy :
... vẻ đẹp tự nhiên của cô gái ở vườn, nhìn ngắm chàng sợ làm lớp phấn son nó mà con mắt kẻ chẳng từng quen phân biệt được hạng người trâm anh đức hạnh, hoặc lãng lơ, trác nết...

Có một điều chắc chắn là chẳng ai phân biệt được tác giả muốn nói cái gì ?

Nhat dao Cao

BỨC TRANH TIỀN

(DUYÊN BÍCH CẦU)

TRUYỆN DÀI BẰNG THƠ CỦA THẾ LỮ
(Tiếp theo số 170)

Đôi mắt như deo vẻ dịu dàng
Của lời Yên Ủi, của Tình thương
Xướng lòng con trẻ đam mê sớm,
Khiến nổi ru-tư cũng nhẹ nhàng.

Tưởng đầu dưới bóng từ-bi ấy,
Một vị tiên nga lộng lẫy hình,
Ái ngại cho người đau khổ quá,
Hiện lên trong khói lửa rung rinh.

V. KHẢN NGUYỄN

Ồi ! nổi khoan khoái của lòng cay cực !
Uyên hai tay, nâng trái tim thồn thức
Như dâng lên... dâng tới cõi minh mông
Tới đôi mắt nhu-mi chan chứa vẻ khoan dung.
Chàng đem cả nỗi riêng còn sôi nổi,
— Bao ân hận, với bao nhiêu sầu tủi
Với bao nhiêu điều ước nguyện của tâm can—
Mà gửi trong một tiếng than van ...

Rồi tha thiết, nào nùng, Uyên thăm gọi :

« Nhan sắc anh linh ! Bồng-lai nương tử hỡi !
Ồi ! khách ngàn năm trên chốn tuyệt vời xa !
Có phải chăng đã thấu biết lòng ta ?
Than ôi ! Than ôi ! lòng ta non nớt
Đã mang nặng cả bầu trời bát ngát
Của tình yêu ! — Ta mê mãi, ta ước mong,
Ta muốn thả hồn say trong những vị say nồng :
Ta muốn đắm trong hồ yêu-dấu mãi !
Ta vẫn biết, hồi tiên nga êm-ái,
Tình nhân gian đầy những thú chua cay.
Nhưng trái tim ta, ta muốn phó trong tay
Của giai nhân dịu dàng hay tàn ác
— Tay môn trốn cho lòng ta hoan lạc
Hay dầy vô cho nặng vết thương sâu —
Ta khát khao cả những nỗi hờn đau
Nổi oán giận trong tình duyên khe khắt :
Ta không muốn cho lòng ta lặng ngắt.
Nhưng trần gian toàn kẻ hững hờ !
Mà nỗi tình dục nổi trong lòng thơ
Riêng có khách ngàn mây trông thấu rõ !
Tiên Nga ơi ! Hỡi Lòng Nhân vô độ !
Nghe lời ta ! Run rủi kẻ đa tình !
Dẫn lòng ta tìm thấy cặp mắt xanh.
Cho ta biết rằng trong đời trơ trọi
Vẫn có kẻ, cũng như ta, chờ đợi
Một tấm lòng tha thiết sự yêu đương...»

(Còn nữa)

Thế-Lữ

T' CUNG !!!

g bóng đầu từ cung :

2°) i thương từ cung

— 4°) oại thương từ cung

tuần ở căn bệnh ra sao ? điều trị cách nào ?
về lột cuốn : « BỘ MÁY SINH SẢN »
và hàng thuốc, chỉ tồn ít tiền có một lần,

Mối phúc gặp thầy gặp thuốc!!!

PIG — Thudaumot

ý HANG LUON échal
Chi-cục HANOI
86 Rue du Colon
Tél. 98

Giày kiêu mới mùa bức 1935 bằng vải «Thống Hoi»
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
85, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo)

THƯA ông Lê Phong... Có lẽ những việc xảy ra hôm nay mà trong đó lúc nào ông cũng thấy có tôi, đã làm cho ông tưởng tôi là một người kỳ quặc lắm. Nhưng đó là vì ông chưa hiểu... sẽ có dịp tôi xin nói rõ cho ông biết mọi điều. Còn bây giờ thì chưa thể được. Tôi hiện đang có trăm nghìn cái lo, cái sợ, quanh mình toàn thấy những sự kinh khủng, không biết rồi chính tinh mệnh tôi có toàn vẹn được...

Phong bỗng hỏi một câu đột nhiên:
— Lúc này, ở trường cao-cảng, có cũng lo sợ thế phải không?

Người thiếu nữ dưng mắt nhìn Phong:

— Ông muốn hỏi lúc ông tìm được cái kim tiêm ư?

— Phải. Lúc chiều. Mà cô cũng biết tôi nhặt được cái kim tiêm? Cái kim tiêm hung thủ dùng để giết người...

Mai Hương thần nhiên thưa:

— Vâng, vì tôi thấy ông chăm chú xem, rồi bỏ vào trong một cái phong bì nhỏ.

— Thế cô có biết cái kim ấy ở đâu mà đến không?

— Ông vừa nói là của hung thủ dùng để giết người.

— Mà hung (Phong trông thẳng vào mặt người thiếu nữ) cô có biết là ai không?

Mai Hương se sẽ thưa:

— Sao ông lại đem câu ấy hỏi tôi.

Phong nghĩ thầm: «Ồ, có lẽ nó giả vờ khéo được đến thế ư?». Rồi anh nói:

— Là một người cầm máy ảnh. Phải, cái máy ảnh ấy chính là một thứ máy bí hiểm tinh xảo, dùng để bắn cái kim tiêm trong có thuốc độc... có hiểu chưa?

Người thiếu nữ lắc đầu thờ dài ra ý không thể hiểu được. Phong cố nhìn xem trong đôi mắt kia có vẻ hốt hoảng nào không, nhưng lúc đó chỉ thấy hình như thoáng qua thứ ánh lửa vui vẻ... Cô ta mỉm cười và nói:

— Ô! ông đoán tài nhỉ. Nhưng tôi vẫn chưa hiểu sao ông lại đem việc ấy hỏi tôi....

X. NHỮNG TRUYỆN KINH CỦA CÔ MAI-HƯƠNG

Người thiếu-nữ nói rồi lại mỉm một nụ cười buồn, đôi mắt dịu dàng nhìn Lê Phong long lanh như làn sương trong có tia nắng ọi.

Phong vẫn nhìn cô ta một cách ngờ vực nghiêm khắc, nhưng lòng phân vân như người không biết xử trí thế nào cho phải đường. Một lát, anh chợt hỏi một câu, cố ý làm cho người thiếu nữ lúng-túng:

— Từ lúc này đến giờ, cô chưa nói rõ cô vào đây làm gì?

Cô ta trả lời:

— Để... được gặp ông.

— Sao lại để gặp tôi?

Cái vẻ nhanh nhen lại hiện ra trên mặt Mai Hương:

— Vì tôi muốn được gặp ông, mà, nếu tôi đoán không sai, hình như ông cũng muốn thế?

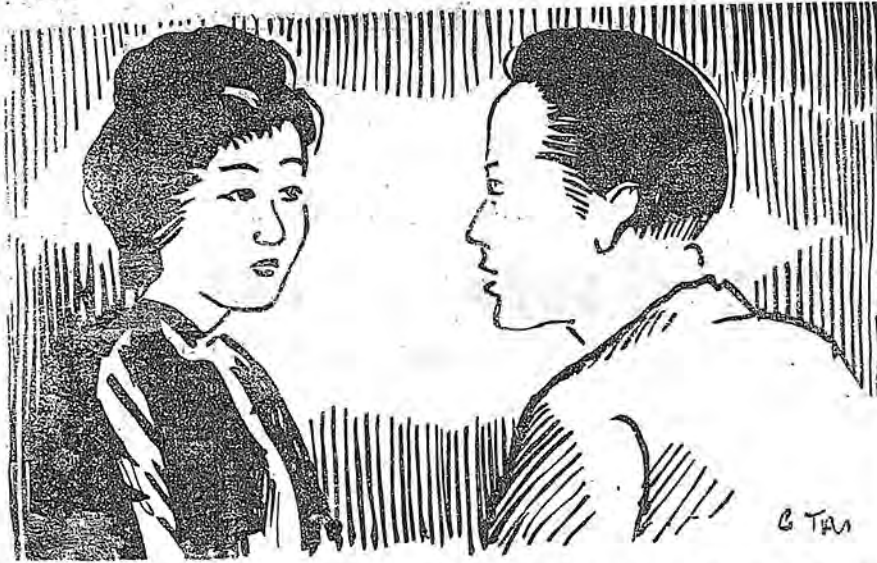
Phong khó chịu, lại sẵn tiếng hỏi:

— Thì giờ của tôi ít lắm, cô nên nói vấn đề cho. Phải, tôi muốn gặp cô thực, muốn gặp cô đã lâu, mà gặp bằng cách khác bây giờ nhiều...

— Nghĩa là...?

— Nghĩa là... Nhưng có lẽ tôi không phải là người cho cô chất vấn. Vậy tôi hỏi: cô đến đây có ý gì?

Người thiếu nữ chững chạc đáp lại bằng một câu ranh mãnh theo thói



quen của cô ta, nhưng thấy sắc giận của Lê Phong, mới thông thả đáp:

— Thưa ông, tôi đến đây, như lời tôi đã nói vừa rồi, là vì tôi muốn được gặp ông, nhân thể để cho ông khỏi phải nghi ngờ theo đuổi tôi mãi. Có lẽ những cử chỉ tôi trong việc an mạng vừa rồi đã làm ông phải ngạc nhiên nhiều lần. Có lẽ ông nghi cho tôi nhiều điều quá đáng nữa...

Nhưng, nếu ông biết rõ, ông thấy rõ đầu đuôi câu chuyện cũng như tôi, thì chắc người thiếu nữ mà lúc nào ông cũng thấy quanh quần ở gần ông, chỉ là một người...

như mọi người khác. Mà nếu một vài việc riêng không bắt tôi phải có một vài cử chỉ khác lạ, thì ngay từ lúc đầu, ông đã coi tôi như một người bạn, chứ không phải là một kẻ thù...

Phong chỉ trả lời:

— Xin cô nói vấn đề cho.

— Thưa ông, câu chuyện của tôi lời thôi lắm. Đem kể rõ ra đây sợ làm mất thì giờ của ông nhiều quá... Còn bây giờ...

— Không. Tôi cần phải biết.

— Trước hết ông hãy cho phép tôi hỏi mấy điều đã. Ông đã thấy manh mối nào trong vụ ám sát Trần-thế-Đoàn chưa?

— Tôi tưởng đã tìm được những đầu mối chính có thể dò thấy được nguyên-ủy vụ này. Mà chậm lắm chỉ mai kia, tôi đã có thể bắt được bọn hung.

— Mãi mai kia ư?

— Phải. Vì bọn này quỷ quyết lắm. Trong bọn có những người học thức nữa. Mà nhất là có một tay lanh lợi, nguy hiểm, táo-tợn... một tay... đàn bà...

Người thiếu nữ về mặt rất thần nhiên, nhắc lại lời Phong:

— Một tay đàn bà?

— Phải, một người đàn bà... một người thiếu-nữ, giáo quyết, nhan sắc... mà người thiếu nữ đó, thừa cô Mai-Hương, chính là... Mai Hương mỉm cười:

— Chính là tôi? Chính là người ngồi trước mặt ông? Thưa ông Lê Phong, lúc này có lẽ là lúc nên suy nghĩ chu đáo nhất. Vâng, tôi xin phục tài ông lắm. Mà không phải chỉ riêng có lần này, vì tôi đọc báo, biết tài và nhất là biết tiếng ông đã lâu. Nhưng xin ông cẩn thận hơn chút nữa. Một người mà ông nghi là tông phạm trong vụ quan trọng này không khi nào

có can đảm, thì có lẽ tôi bị hại rồi. Trong mấy hôm nay, một mình tôi đã làm hỏng cơ mưu của bọn kia nhiều lần... Nhưng tôi thoát khỏi tay chúng chỉ để mà thấy cái ghê gớm dữ dội hơn lên, chỉ làm cho chúng thêm hăng hái căm giận tôi hơn lên. Lúc này là lúc tôi phải lo sợ nhất.

« Chắc hẳn ông cũng biết những kẻ ám sát bác-sĩ Đoàn và mưu sát cô Loan là những tay coi thường cả luật pháp, vì chúng làm việc giỏi không biết ngần nào. Tôi là một người lính mệnh bị cầm lỏng trong tay bọn ấy đó. Vừa rồi, khi qua đây, tôi chợt thấy bóng người theo...»

Phong hỏi:

— Cô đi bộ, đi xe tay, hay đi xe hơi?

— Đi xe hơi. Bởi thế tôi không thể trông rõ người trong chiếc xe đi sau. Tôi tưởng là một chiếc xe thường như mọi xe khác. Nhưng lúc đổ trước cửa nhà báo thì xe kia vụt tiến lên. Hai người trong xe lộ đầu ra... Trời ơi! Tôi hiểu ngay vì đó là hai người tôi vẫn gớm sợ!

— Người thế nào?

— Hai người ăn mặc rất sang và là bọn tin cẩn nhất của Chủ Du...

— Nhưng Chủ Du là người thế nào?

— Tên đừng đầu... Vâng, người chủ mưu. Mà tôi tưởng ông cũng biết: chính là một trong hai người gặp ở trong hàng Gô-da lúc chiều.

Phong ngẫm nghĩ rồi lại hỏi:

— Cô với bác-sĩ Đoàn có liên lạc gì không?

— Không.

— Vậy thì vì sao cũng bị chúng mưu hại?

Người thiếu nữ thờ dài, nhắm mắt, lắc đầu, rồi ngừng trông Lê-Phong, giọng nói tha thiết:

— Thưa ông, xin ông hứa giữ rất kín cho. Tôi đến đây là mong nhờ ông vừa che chở, vừa khám phá cho một việc rất quan hệ đến đời tôi... Nhưng trước hết xin ông hứa cho rằng, ông sẽ không cho công chúng biết việc này trên báo. Trong bài tường thuật vụ án mạng, bài tường thuật rất cẩn thận, rõ ràng, tôi thấy ông không nói đến tôi là người đáng cho ông nghi ngờ nhất, tôi mừng lắm và rất lấy làm cảm ơn ông. Tôi mong rằng ông cũng cứ giữ kín cho tôi như thế mãi. Bởi vì... tôi thực có nhiều điều không thể cho ai biết được.

— Tôi không hiểu vì nhẽ gì?

— Thưa ông, có nhiều nhẽ quan trọng lắm. Một ngày kia tôi sẽ xin nói tường tận ông biết, còn bây giờ...

— Bây giờ thì sao?

— Bây giờ xin ông hứa với tôi rằng đừng hỏi tôi điều gì nữa. Mà dù có hỏi tôi cũng chưa thể trả lời được. Vâng, đó là điều trái ý ông thực, nhưng tôi có nhẽ riêng chưa thể chiều được ý ông...

Lê-Phong chú ý nhìn Mai-Hương một hồi lâu, đôi mắt dò xét, cố hiểu lấy một phần trong tâm trạng người thiếu nữ lạ lùng ấy. Trong vẻ bối rối lo sợ của cô ta Phong vẫn thấy sự ngây thơ với cái duyên đậm đà đã khiến cho anh nhiều lần khen phục.

Anh lắc đầu nói:

— Quả thực cô là người khó hiểu.

Rồi anh lại nhắc lại:

(Xem tiếp trang 12)

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng nhất tại Hanoi. Ai cũng công nhận là không có thuốc nào hay bằng thuốc Lê-huy-Phách. Bất cứ mắc bệnh gì, dù khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.



Các thứ thuốc chữa bệnh Phong-tinh của nhà thuốc Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tại, xưa nay chưa từng đâu có, uống vào khỏi ngay, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

ĐÃ LẠI N° 149 — RUE DU COTON — HANOI

ĐẠI-LÝ — Lạng-Son: 21, Rue Clamorgan. Hải-phong: 100, Bonnal. Nam-Định: 28, Rue Champeaux. Thái-Binh: 97, Jules Piquet. Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiều điđ Thanh Tâm. Nha-Trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. tailleur tonkinois. Quinhon: Trần-văn-Thăng Avenue Khải-Định. Huế: 29, Paul Bert. Vinh: 59, Phố Ga. Saigon: 109, Rue d'Espagne. Vientiane: Phan-thị-Lộc Rue Tafforin.

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

HÀNH HÌNH

CHUNG quanh pháp trường, người đứng xem rất đông. Họ đến ngay từ đầu giờ dần để nhận chỗ.

Vi xử tử mấy người phản quốc quan trọng — một viên quân và bốn viên đội — nên pháp trường không lập ở trong thành, mà dựng ngay ở trước cửa chùa Liên-tri, trông ra hồ Hoàn-kiểm. Quan tổng trấn muốn nhân dân khắp Bắc thành đều được mục-kích mấy cái đầu phản quốc rơi dưới lưỡi gươm nặng của viên đao-phủ.

Trong bọn đến xem, hai người nói truyện:

— Sắc đẹp giết người!

— Thế con bé bán hàng nước hôm nay có bị hành hình không?

— Nó trốn thoát rồi còn đâu. Ngay khi chưa bại lộ câu truyện làm phản, chủ quán Bạch-phượng đã làm đơn vào đình quan phân tri sở tại kiện ả kia về tội lừa đảo. Nghề đầu có ở trọ hơn một tháng, mà chẳng trả được một đồng một chữ. Rồi một đêm bỏ trốn biệt.

— Thế quan không tróc nã ư?

— Chắc có chứ, nhưng vì tất nó còn lẩn lút trong Bắc thành.

— Ở một chỗ khác, năm, sáu người học trò khước khích cười, thì thầm bảo nhau:

— Sao ngày nay mà hãy còn những đứa cuồng xuẩn điên thế nhỉ?

— Đại huynh bảo thế nào là cuồng xuẩn?

— Nghe theo một đứa con gái, một con hàng nước, để toan phục hưng nhà Lê, đại huynh bảo chẳng gọi là cuồng xuẩn, còn gọi là gì?

Một người thứ ba cười ha hả:

— Ý chừng chúng nó muốn bắt chước bọn Trịnh-Kiểm đời xưa chứ gì!

— Nghe đàn con bé hàng nước ghé gôm làm kia đấy. Đại huynh đã lại Quảng-minh-đường đọc tờ chiếu-chỉ chưa?

— Chưa. Có gì lạ vậy?

— Trong chiếu-chỉ có nhiều câu mặt sát bọn Lê-thần. Chúng con bé hàng nước cũng thuộc bọn ấy.

Một người từ nãy vẫn yên lặng, giữ vẻ mặt bức tức, bỗng thở dài phàn nàn:

— Một lũ khốn nạn! Chúng nó làm mình hụt cống-sĩ khoa này. Minh bao công đèn sách, những tưởng được chiếm băng vàng.

Ngờ đâu chúng nó làm phản để triều đình bãi khoa thi.

Chư đại huynh tính như thế thì có uống không, như thế thì có tức chết được không?

— Nhưng đại huynh đã chắc đầu

chém băng vàng?

Mọi người cười phá lên, khiến mấy chủ lính mặc áo nậu, đội nón sơn vác đao đứng giữ trật tự ở hàng đầu phải quay lại quát:

— Khẽ mồm chứ! Quan sắp đến đấy! Những mẩu truyện riêng kia đủ tỏ rằng Bắc thành vừa suýt có biến.

Cuộc biến loạn ấy, hoàn toàn là công trình của Nhị Nương.

Tối hôm từ biệt Quang-ngọc ở Bạch phượng, nàng cải nam trang đi tìm Phạm-thái, vì buổi sáng vào đền Ngọc-sơn, nàng đã để ý tới một bài thơ của một văn nhân văn cảnh chùa. Bài thơ

ấy chỉ là một bài thơ đề vịnh, nhưng đối với đảng viên đảng Tiêu-sơn, lại là một dấu hiệu để báo cho nhau biết mà đi tìm nhau. Tức thì Nhị-nương họa lại nguyên vẹn. Trong bài họa,

nàng không cần lời thơ hay, nàng chỉ cốt cheu được câu: «Phượng trắng đậu bên đọt một kiêu».

Câu thơ ấy ai chẳng cho là tả đèn Ngọc-sơn đứng bên cầu Thê-húc. «Nhưng Phạm-thái tất hiểu. Phải, làm gì mà không hiểu, vì ta ký tên là nàng Hai».

Nhị-nương vui sướng đọc lại câu thơ.

Nhưng suốt ngày vẫn không thấy Phạm-thái đến quán Bạch-phượng. Nhị-nương dờ dỏng chàng chưa trở lại Ngọc-sơn. Vì thế, đêm ấy, nàng cải nam trang la cà trong các tủu điếm để tìm Phạm-thái. Trước hết,

TÓM LẠI TỪ ĐẦU

Phần thứ nhất — Quang Ngọc giết nhà sư dâm đảng chủ trì tại chùa Tiêu Sơn, rồi cùng Nhị nương, Phạm Thái, Lê Bảo và hơn nghìn tráng sĩ, cự thân nhà Lê lập nên đảng Tiêu Sơn để ngầm chống cự với triều đình Tây Sơn. Khi đã cứu được Lê hoàng phi và đưa bà đi trốn tránh ở trấn Lạng Sơn thì đảng Tiêu Sơn bị khôn sau một trận đánh phá phủ Từ. Quang Ngọc, Lê Bảo và Trịnh Trục phải ẩn núp trong một cái hầm kín ở chùa Tiêu Sơn.

Phần thứ hai — Phạm Thái đương tính toán việc khởi nghĩa với Thanh xuyên hầu, trấn thủ Lạng Sơn, thì bỗng hầu bị đầu độc từ trên. Chàng đưa linh cữu Thanh xuyên về Thanh nê. Rồi ở đấy chàng cứu được Long Cơ toan tự ả theo chồng. Quỳnh Như, con gái Kiến xuyên hầu, và em gái Tha h xuyên hầu có chiều cảm động về tài đức của chàng, nhưng chàng quả quyết ra đi để theo đuổi việc lớn. Tới hạt Kinh bắc, và được tin đảng Tiêu Sơn đã vỡ, Phạm Thái quay về Bắc thành.

Bắc thành đương gặp kỳ thi cống sĩ. Năm thi sinh theo một cô hàng trâu nước đến trọ quán Bạch phượng.

Cô hàng trâu nước họ y chữ ấy chính là Nhị nương mà chủ quán là Trần-quang-Ngọc. Hai người bán mưu xui giục các thí sinh vây phá trường thi.

chiếm băng vàng?

Mọi người cười phá lên, khiến mấy chủ lính mặc áo nậu, đội nón sơn vác đao đứng giữ trật tự ở hàng đầu phải quay lại quát:

— Khẽ mồm chứ! Quan sắp đến đấy! Những mẩu truyện riêng kia đủ tỏ rằng Bắc thành vừa suýt có biến.

Cuộc biến loạn ấy, hoàn toàn là công trình của Nhị Nương.

Tối hôm từ biệt Quang-ngọc ở Bạch phượng, nàng cải nam trang đi tìm Phạm-thái, vì buổi sáng vào đền Ngọc-sơn, nàng đã để ý tới một bài thơ của một văn nhân văn cảnh chùa. Bài thơ

ấy chỉ là một bài thơ đề vịnh, nhưng đối với đảng viên đảng Tiêu-sơn, lại là một dấu hiệu để báo cho nhau biết mà đi tìm nhau. Tức thì Nhị-nương họa lại nguyên vẹn. Trong bài họa,

nàng không cần lời thơ hay, nàng chỉ cốt cheu được câu: «Phượng trắng đậu bên đọt một kiêu».

Câu thơ ấy ai chẳng cho là tả đèn Ngọc-sơn đứng bên cầu Thê-húc. «Nhưng Phạm-thái tất hiểu. Phải, làm gì mà không hiểu, vì ta ký tên là nàng Hai».

Nhị-nương vui sướng đọc lại câu thơ.

Nhưng suốt ngày vẫn không thấy Phạm-thái đến quán Bạch-phượng. Nhị-nương dờ dỏng chàng chưa trở lại Ngọc-sơn. Vì thế, đêm ấy, nàng cải nam trang la cà trong các tủu điếm để tìm Phạm-thái. Trước hết,

đầu tiên là công việc của đảng. Rồi Nhị-nương hẹn Phạm-thái tối hôm ấy lại quán Bạch phượng phố Cầu gỗ bàn việc lớn.

Công việc vây phá trường thi và xui giục quân lính rối loạn tiến hành càng mau khi đã có Phạm-thái giúp Nhị-nương một tay. Bỗng xảy ra một việc chẳng ngờ, đến nỗi vỡ lở: Một người trong bọn đứng đầu việc gây ra bỏ thi

đến lễ đèn Ngọc-sơn xin một quẻ thẻ. Chẳng may cho Nhị-nương, quẻ thẻ ấy lại rất xấu. Người kia sinh ra nghi ngại lo lắng. Học đi đọc lại quẻ thẻ, người ấy nhận thấy một câu thơ có nghĩa ẩn hiện rằng nên đi phát giác việc làm phản với quan trên thì thế nào cũng được hưởng phú quý.

Thế là thầy khóa sinh lòng tráo trở. Và tráo trở là phải lắm chứ! Mười năm đèn sách, mà ra thi vị tất đã ăn thua, đảng này chỉ nói một câu là nhảy một bước tới cao quan.

Kể ra, thầy khóa cũng rất siêu lòng về cô hàng trần nước xinh đẹp, nhất là lại được cô ta trung bốc lộn lộn, và luôn luôn hứa những lời đường mật.

Nhị-nương cũng ngờ rằng nhận sắc và đức hạnh mình có lẽ khó đánh đổ được lòng ham muốn công danh của những anh đồ đã thế sống chết với cái chí xuất chính. Nhưng nàng cho rằng đầu việc có thất bại, nàng cũng đến đi trốn tránh một nơi, mà chẳng trốn thoát thì lấy cái chết đền ơn đảng



ấy chỉ là một bài thơ đề vịnh, nhưng đối với đảng viên đảng Tiêu-sơn, lại là một dấu hiệu để báo cho nhau biết mà đi tìm nhau. Tức thì Nhị-nương họa lại nguyên vẹn. Trong bài họa,

nàng đến một hàng thịt cây ở phố hàng Hòm. Nàng chắc rằng anh chàng Lê-tri-thâm kia đã về Bắc thành khi nào lại chịu kiêng khem cái thú nhấm rượu chả chó.

THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc **Lậu, Giang-Mai** — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tinh giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

Lậu — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả tiểu tiện thông thuốc số 3 — kinh niên: có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt đờng thuốc số 7. — chưa dứt nọc: khi ráo máu, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu sưng, — ra ròi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thụt lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

«**Kiên-tĩnh-tư-thận hoàn**» mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lặn mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở loét khắp mình mẩy mào-gà, hoa-khê rất gần rất thì

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay thối mồm, củ đinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ả mà ra nhiều mủ, giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trứng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao bứt độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hòm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-ly: Sinh-Huy Dược-điểm 59 Rue de la gare Vinh

là cùng. Vì việc làm phần này, nàng riêng chịu trách nhiệm. Phạm-Thái có giúp nàng cũng chỉ đứng ngoài cuộc mà thôi.

Tối hôm ấy, anh khóa phần phúc kia lần mò vào dinh quan tổng trấn xin nói riêng với ngài một câu truyện rất quan trọng. Tức thì ngay giờ sau, viên quản và bốn viên đội định làm phần bị bỏ ngục một cách rất yên lặng, bí mật.

Nhưng dù bí mật đến đâu cũng có thám tử ra báo với Nhị-nương.

Sáng sớm hôm sau, chủ quán Bạch-phượng làm đơn thân mang đến huyện sở tại kiện cô hàng nước vô danh đã bỏ trốn đi mà chưa trả tiền trọ, tiền ăn. Giữa lúc ấy, viên phân tri Thọ-xương đương sắp binh lính để ra khám quán Bạch-phượng và bắt bỏ ngục cô hàng nước.

Nhị-nương phỏng đoán không sai. Quang-Ngọc và Phạm-Thái không bị ngờ vực, khi nàng đã trốn thoát ra ngoài ô. Chỉ riêng các thầy khóa đang hí hửng lên ông cố là bị thất vọng, vì ngay trưa hôm ấy có yết-thị bãi kỳ thi công sĩ và truyền cho các thí sinh nội nhật ai ở đâu phải về đó.

Năm hôm sau, viên quản và bốn viên đội làm phần bị lỗi ra pháp trường xử tử.

Cho hay trò đời vẫn thế, con người ta chỉ thích có sự biến đổi dễ mà xem. Sự biến đổi ấy, họ coi như một tấn tuồng làm cho họ vui mắt, vui tai trong chốc lát. Chẳng nữa, mà trong số người đứng chờ xem hành hình, mấy ông đồ bàn tán nói trên kia lại vui sướng được, nhất là họ lại thuộc về phái phản đối lối thi cử của nhà Tây-sơn.

Người Bắc thành ở gần vua chúa lâu đời đã hầu hoàn toàn có tính cách phục tòng, nên khi bọn binh lính quát mắng thì họ im ngay.

Một lát sau, tiếng loa, tiếng trống lớn, trống con từ phía đền Ngọc-sơn tiến đến. Rồi quan tổng trấn Võ-văn-Dũng rời võng điều bước xuống đi dưới bốn cái lọng xanh. Bốn vệ binh mang bốn thanh kiếm trần đi dàn trước mặt.

Quan tổng trấn vẫn nổi tiếng có tính nóng và ưa sự mau chóng. Vì thế, ngài vừa ngồi xuống sập và giơ ngón tay trở ra hiệu là chiêng, trống nổi lên ngay.

Trong khoảnh khắc, năm cái đầu rơi trên chiếc chiếu cạp điều, máu chảy lênh láng như nhuộm phẩm. Rồi họ bỏ năm cái đầu lâu ấy vào năm cái giỏ tre và treo lên cành cây ở bên tháp Báo-thiên. Người đi xem vui cười bàn tán trên con đường về.

THẦY TƯỚNG SỐ

Trong sân đền Trấn-Võ, dưới gốc cây muôm già, một túp lều dựng xong rải bằng bốn cái cọc chống một bức

phên nửa, có cái lá gồi. Đó là cửa hàng của một thầy tướng số.

Thầy tướng số ấy người còn trẻ măng, dù đôi mắt kính gọng đồng cổ làm tôn vẻ đạo-mạo của thầy lên. Mà hình như thầy đã được thụ giáo một Cốc-tử tiên sinh người Thiên quốc. Chẳng thế, bức vẽ trên một khổ vải lớn treo ở thân cây muôm lại là tướng mạo một người Tàu, với cặp mắt xếch ngược và cái bím thực dài vắt qua vai ra đằng trước ngực. Cho đến cả cái ống bút, cái nghiên mực, cái tráp đen, cái đĩa để gieo âm dương cũng toàn là đồ Tàu. Vì thế, người ta gọi thầy là ông thầy Tàu, tuy thầy mang y phục đặc Annam: cái khăn nhiễu tam giang rộng bản, cái áo the La-cả dài lượt thướt, cái quần lụa Vạn-phúc ngả màu hồng và đôi giày Gia-lộc da dê chính hiệu.

Hôm nào, thầy cũng đến đó thực sớm, giờ khấn gồi lấy vuông vải có hình treo lên cây, rồi mở tráp lấy ra đủ các thức, nào thẻ hương, nào đĩa, nào tiền, nào chân gà khô bày la-liệt trên chõng. Rồi thầy ngồi bó gối chờ khách hàng. Buổi thì thầy mở sách tướng số xem lại, hay đem Đường thi ra ngâm nga.

Những ngày rằm, mồng một là ngày thầy đặt hàng nhất, vì ngoài khách xem tướng, xem số, còn rất nhiều người nhờ thầy giảng hộ những lá thẻ xin được ở trong đền. Hàng này phần nhiều là đàn bà, con gái, được thầy tướng số đẹp trai — vì thầy ta mặt mũi rất khôi ngô, mỹ lệ — thì sướng phồng mũi lên, không bao giờ tiếc tiền thưởng.

Nhưng đối với bọn đàn ông, đối với các thầy khóa trẻ tuổi, văn cảnh đèn, mơ màng chờ đợi xem có cô nào ngắt cành mẫu đơn bị trời để cõi áo ra chuộc, đối với những bậc văn nhân, thi-sĩ sẵn sàng bầu rượu, túi thơ, tới đền để đề thơ ngâm vịnh, đối với những người ấy, thì thầy tướng rất giữ gìn, rất hà tiện lời khen.

Mà có một điều lạ, là hình như thầy tướng cho rằng người Việt-Nam thời bấy giờ ai ai cũng phải phá ngang mới làm nên được. Thường thường thầy dạy: «Tướng ngài rất quý, nhưng không thể làm nên như bọn người tầm thường được, nghĩa là theo đường thi cử tiến thân». Nếu người xem hỏi vậy thì thầy tướng sẽ nói tiếp: «Tôi nói câu này, ngài đừng giận, chớ ngài thì một là mất đầu, hai là đại công danh phú quý».

(còn nữa)

Khánh Hưng

Sera à votre service à la foire de Hué

Thuân thành Long

15 RUE DU RIZ — HANOI
CHEMISIER SPÉCIALISTE

MAI HƯƠNG VÀ LE PHONG

(Tiếp theo trang 10)

— Phải! Cô thực là người rất dị kỳ. Tôi không biết có nên tin những truyện cổ vưa kể cho nghe không. Vi...

— Vì sao kia?

Phong, đôi mắt đăm đăm, gõ ngón tay xuống bàn:

— Vi... Vi có những trường hợp rất lạ lùng, rất rắc rối... Thí dụ như những bức thư đe dọa, những bức thư mà tôi xét ra chính tay cô viết. Nét chữ tuy cứng — vì cô viết theo lối chữ hoa — nhưng mảnh giấy quyết nhiên là của cô. Vậy thì tại sao cô viết cho tôi. Tại sao cô báo cho tôi biết tin Trần-thế-Đoàn bị giết sáng ngày... Rồi lúc tôi theo vết xe cô... Mà cả người đánh điện thoại về đây cho tôi. Người ấy cũng là cô nốt.

Người thiếu nữ không đáp. Cô ta rầu rầu trông xuống, thỉnh thoảng thấy giọng gắt của Phong, cô mới nhìn mau lên một cái, rồi lại trông xuống ngay. Phong hỏi nữa:

— Tại sao? Cô phải trả lời tôi. Ít ra cô cũng phải cho tôi biết những cứ chỉ kỹ quặc ấy?...

Mai-Hương vẫn lặng thinh. Phong liền đứng dậy, chống hai tay lên bàn, nhìn tận mắt cô, tỏ ra vẻ rất quả quyết:

— Cô Mai-Hương! Lúc này là lúc cô phải nói, cô phải nói rõ... chứ mơ hồ như thế không được nữa.. Thế nào? Sao cô không trả lời tôi.

— Thì... tôi đã xin với ông rằng...

— Nhưng tôi không thể nghe cô được.

Những chứng cứ buộc tội cô rành rành ra đây...

Lúc đó, về mặt người thiếu nữ hơi đổi khác. Có lẽ là bức tức có lẽ là sợ hãi. Nhưng cô dịu lại ngay, trông Lê Phong bằng cặp mắt van đàu đốn, ứa như lơn, ứa như oán trách. Rồi cô nhẹ nhàng nói:

— Ông thực là người ác nghiệt quá. Tôi tưởng ông hiền cho. Tôi tưởng đến đây liệu chiều cầu cứu với ông...

— Cô cầu cứu tôi mà lại lạ lùng thế!

— Xin ông bình tĩnh lại... Có những điều cần yếu, tôi coi trọng hơn mọi sự cần yếu ở đời... hơn cả tính mệnh tôi nữa...

Tình mệnh tôi lúc này nguy lắm. Tôi biết thế lắm... Trời ơi, ông không thể lường tượng được cái khổ của một người con gái bị săn đuổi ư?

Giọng nói của cô mỗi lúc một tha thiết hơn, mỗi lúc một thêm chân thực. Hai tay cô run lên theo lời nói cảm động.

Rồi như sợ nhớ tới một điều gì, mặt cô hồng tái xanh. Mắt nhìn Phong, luôn luôn ngờ ngác như người hoảng hốt. Cô vừa thở vừa nói tiếp:

— Vàng, có những kẻ săn đuổi tôi... Có những người sẽ giết tôi... Cái chết ghê gớm, cái chết vô hình lúc nào cũng ở cạnh tôi... Thưa ông... Vàng... Hay là tôi không dám dấu ông nữa. Tôi nói ra, tuy chưa chắc ông đã tin ngay việc khủng khiếp của tôi, tuy biết rằng có lẽ tôi nói xong không chắc có khỏi bị hại ngay tức khắc không...

— Bị hại tức khắc. Ngay ở đây?

— Vàng... Vì lương sao được bọn quỷ quyết kia.

Phong thấy câu truyện càng thêm lạ, hỏi dồn:

— Ôi thế ra... việc của cô ghê gớm đến thế thực ư?

Mai-hương gật đầu nói sẽ:

— Vàng! Vàng! Kể thù tôi làm việc huyền diệu như quỷ thần! Nhưng... đầu nguy hiểm, tôi cũng xin nói ngay; vàng, nói ngay bây giờ, rồi muốn xảy ra truyện gì thì xảy. Nhưng...

Cô ta hơi lưỡng lự trong giọng quả quyết:

— Nhưng... Hay xin ông đợi sau này tôi hãy nói...

Phong, mặt sắt lại, hai tay ấn chặt xuống bàn:

— Không! Tôi thề với cô rằng cô sẽ không việc gì. Cô nói đi! Nói mau! Nếu bọn kia chạm đến một sợi tóc của cô, thì...

Người thiếu nữ hết sức nén sự cảm động nhắm mắt lại, thở dài một tiếng, rồi ra vẻ quả quyết, cô bắt đầu nói:

— Trong việc ám sát Trần-thế-Đoàn, và trong các việc mưu sát hiện đang ngầm ngầm... Người đáng sợ hơn hết, không ngoan hơn hết, là người tôi biết rõ tên tuổi, nhà cửa... Mà người ấy chính là...

Bỗng nhiên người thiếu nữ ngừng lại, đứng phắt lên, mắt rợn trừng mở rất lớn. Trong ngót nửa phút, mặt cô ta là hình ảnh của một sự kinh hoàng không thể tả được: môi hé, run bần bật, hai tay bấu một cách tuyệt vọng lên thành bàn.

— Cô Mai-hương! Cô sao vậy?

Mai-hương chưa thể trả lời được, chỉ cứ thế trông ra phía cửa sổ trước mặt. Mãi sau mới lẩm bẫm:

— Trời ơi! Trời ơi!

— Sao? Cái gì?

— Chúng nghe rõ cả rồi! Chúng sắp giết tôi rồi.

— Mà ai!!

— « Chúng nó! » bọn kẻ thù... Trời ơi! tôi vừa thấy bóng người hiện ra.

— Nhưng đâu?!

— Ở cửa sổ kia, một bóng người nhỏ lên, trời ơi!

(Còn nữa)

THẾ LỬ



CINÉMA PALACE Từ thứ sáu 28 đến thứ năm 5 Mars 1936

SIMONE EST COMME ÇA

diễn theo vở của Yves Mirande và Alex Madis — do MEG LEMONNIER, HENRY GARAT và PIERRE ETCHEPARE sắm những vai chính.

Tuần lễ sau — Một tác phẩm mới của JACQUES FEYDER

PENSION MIMOSAS

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ tư 26 đến thứ ba 3 Mars 1936

L'Etoile du moulin rouge

Một phim vui từ đầu đến cuối, một chuyện tình éo le và lạ lùng nhất, có rất nhiều vũ nữ xinh đẹp nhảy múa, ngồi xem các bạn có cái cảm-tưởng được ngắm một cảnh tiên dưới hạ giới...

Tuần lễ sau: LE RETOUR DE BULLDOG DRUMMOND

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sang, giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiểm Quản Lý

CH. GUILLOT

BÃI SÃY VƯỜN CAM

Truyện ngan của Khai-Hung

CHIẾC thuyền nan nhỏ đến quăng sông Thương ấy thì trời vừa sáng. Hùng nhón nhác trông trước trông sau tìm nơi trốn tránh. Và vết thương ở bắp chân đau trội lên làm cho Hùng đuối sức không sao cầm chắc mái chèo mà bơi được nữa.

Ở ven hữu ngạn một làn sậy cao và rậm rạp sạt đầy gió lạnh một buổi sáng mùa đông.

Hùng lách thuyền ăn vào đó, rồi cỡi ào tới dựa dưng làm chân trùn kín đầu nằm ngủ.

Suốt đêm chạy trốn thân thể chàng mỗi mệt như dần. Chàng vừa đặt mình là ngủ liền, tuy chiếc thuyền nan chòng chành mỗi khi luồng gió thổi bạt thân sậy, tuy vết thương chàng bước sơ sai bằng một miếng vải sớ ở áo lót vẫn nhức tê tái, nhất là máu đọng ở vôi đã khô và cọ vào thịt, da sưng phồng làm cho buổi như bị đâm bởi trăm, nghìn mũi dùi nhọn hoắt.

Lúc Hùng mở mắt nhìn lên hai bên bờ sông cao và thẳng như hai bức tường thì mặt trời đã đóng ở ngọn một khu rừng rậm trên đồi. Hùng ngồi dậy. Một sự thống khổ mãnh liệt hơn làm cho chàng quên hẳn chỗ đau ở bắp chân: Chàng vừa đói vừa khát, nhất là khát.

Nước sông Thương xanh như rêu và đục lờ lờ. Nhưng Hùng cũng cúi xuống toan dùng hai bàn tay vốc uống. Bỗng mắt chàng đăm đăm nhìn mấy mảnh vỏ cam trôi dạt bên gốc sậy. Chàng chợt nhớ ra: khi sắp cho thuyền rẽ vào nơi ẩn núp, chàng đã thoáng trông thấy ở phía trên có một khu vườn trồng toàn cam.

Quanh vùng vắng ngắt. Hùng không nghe thấy một tiếng người, một tiếng vật. Chàng lăm băm nói một mình: «Liều! ừ liều!» Chàng liền kéo từng cây sậy lần lần cho được thuyền vào sát bờ.

Một con đường gồ ghề hẹp lẫn trong cỏ tranh um tùm. Chàng đi trước kia là một bến đò ngang, mà người ta đã thuyền đi nơi khác.

Hùng lom khom cố bò lên bờ. Nhưng vết thương quá nặng, chàng lại quá dùng sức để trèo gốc, nên khi tới đỉnh con đường khắp khênh, chàng ngã đi, nằm phục mê man bất tỉnh ở ngay bên hàng giậu nửa đàn mắt cáo có ken những cành tre gai...

Tiếng chó sủa, Hùng nghe qua giấc mộng...

Bỗng chàng thấy lạnh lạnh ở trán và ngửi phảng phất có mùi dầu bạc-há.

Chàng mở bừng mắt nhìn lên: Đứng bên cạnh chàng, một thiếu nữ làn tóc vấn sơ sài rơi lòa xòa hai bên tai, và chân không tất đi đôi giép da Nhật-bản chèo quai. Nàng đương bần khoản mong đợi, thấy Hùng tỉnh dậy, bất giác mỉm một nụ cười:

— Ông còn đau lắm không?

Hùng lim dim cặp mắt đáp lại bằng một cái gật se se.

— Sao ông lại đến đây?

Không thấy người kia trả lời, thiếu nữ yên lặng đứng bóc một quả cam Bồ-hạ đưa cho chàng:

— Ông ăn cho đỡ khát.

Hùng ngược nhìn lên: đôi mắt long lanh, cặp môi nhách một nụ cười sung

Hùng không đáp, đứng dậy toan đi, nhưng lại ngã gục xuống, ôm chân rên-rĩ. Thiếu-nữ lắc đầu:

— Đấy, ông coi, ông đau nặng lắm. Ông nên ở lại ấp tôi, rồi ngày mai hay ngày kia, bệnh ông thuyên giảm, ông sẽ đi cũng được chứ sao.

Dứt lời, nàng toan chạy gọi người nhà đỡ Hùng vào trong trại. Nhưng Hùng vội gạt đi, vẻ mặt lo lắng, kinh hãi. Thiếu nữ như đoán hiểu chàng thuộc vào hạng người nào:

— Nếu ông không muốn để ai biết, thì cũng dễ. Tôi xin thân đưa ông qua cổng sau vào nằm nghỉ trong nhà thóc. Ở đó đã sẵn có cái ổ rơm, mà thia khóa thì riêng tôi giữ... Xin nhắc lại rằng đối với tôi, ông chỉ là một người khổ sở



sướng, rồi đỡ lấy những múi cam bỏ vào miệng nhai vội vàng.

Ăn như thế một lúc hết ba quả, Hùng đã thấy tỉnh táo, dễ chịu. Chàng ngồi dậy thở, khoan khoái, thì thầm:

— Cám ơn cô.

— Ông ở đâu đến đây?

Hùng cúi nhìn sông, nhìn khóm sậy: — Có làm phúc giết họ tôi xuống thuyền.

— Nhưng tôi không thể để ông đi như thế này được. Bồn phận tôi là phải cứu giúp người gặp tai nạn.

Hùng lại ngược mắt ngắm thiếu nữ: hai giọt lệ cảm-động từ từ rơi trên gò má:

— Có để tôi đi thôi... Tôi không thể ở lại nhà cô được.

Thiếu-nữ chau mày ngẫm nghĩ:

— Sao vậy?

gặp tai nạn, mà bồn phận tôi bắt tôi phải cứu giúp.

Hùng sung sướng vịn tay thiếu nữ lần từng bước đi vào trong vườn.

Ba hôm sau, nhờ về sự săn sóc chăm nom của Trang — tên thiếu nữ — vết thương ở chân Hùng đã đỡ nhiều.

Cứ những mẩu truyện giữa hai người, Hùng biết rằng cha mẹ Trang, chủ cái ấp này, cùng về chơi Hanoi, chỉ một mình nàng ở lại coi nhà; rằng nàng đã học hai năm ở trường sư phạm, nhưng nặng chỉ thích nghề làm vườn ruộng, nên đã bỏ học về ở nhà giúp cha mẹ.

Không khí nơi khoáng dã đã nhuộm nước da Trang một màu hồng hào, sự cử động chân tay đã làm cho thân-thể Trang trở nên đều đặn và nở nang. Nhan sắc Trang là tấm nhan sắc què mùa. Chính nàng đã thủ thực với Hùng rằng nàng chỉ muốn là một cô gái quê

sống cái đời các cô gái quê ở nơi đồng áng, vườn dục, rồi nếu có thể, sẽ đem chút kiến văn, học vấn của mình ra truyền bá cho các bạn gái nơi thôn dã.

Sáng hôm nay, Hùng ngồi trong nhà thóc nhìn qua khe cửa ra vườn, cái ý kiến viên vông, lãng mạn của Trang còn làm cho chàng phải mỉm cười.

Giữa lúc ấy, bỗng Trang đi đi lại lại bên những cánh cam mềm mại, nặng trĩu quả. Mầu áo nhuộm đen thấp thoáng lần trong sắc da những trái cam đỏ thắm. Có lẽ Trang cũng đoán biết Hùng đang ngắm nghía mình, nên dảng đi, điều đứng, nàng cố giữ dịu dàng, uyển chuyển, nên cái cười tươi và kín đáo như bông hoa đào hé nở luôn luôn trên cặp môi nàng. Về sau Hùng thấy nàng chọn cắt mấy quả cam, rồi thông thả đi lại phía mình.

Chàng vội vàng lại ở rơm nằm, mở quyển tiểu thuyết Trang cho mượn ra đọc, làm như đã không để ý nhìn trộm nàng trong khi nàng nhón như ngoài vườn.

Trang gõ cửa rồi mở khóa bước vào ngả đầu chào. Hùng ngồi nhòm dậy:

— Có lại cho cam.

— Thưa ông, ông đã hết đau chưa?

— Thưa cô, đỡ nhiều lắm rồi. Tôi đã đi được như thường.

— Phòng chữa chật chội quá, chỉ sợ ông cuồng căng.

Hùng mỉm cười:

— Tôi là tù nhân của một nàng tiên.

Trang vẻ mặt nghiêm nghị, bảo chàng:

— Tôi cũng đoán rằng ông bức bối khó chịu về nỗi ngày, đêm bị nhốt. Hay là ông giữ lấy chìa khóa để phòng những khi muốn ra vườn dạo chơi.

— Cám ơn cô, nhưng tôi cũng sắp phải từ biệt cô để đi...

Trang buồn rầu hỏi:

— Thưa ông, ông đi đâu?

— Thưa cô, tôi cũng chưa biết đi đâu nhưng thế nào cũng phải đi ngay....

Trang ái ngại nhìn Hùng:

— Thưa ông, có bao giờ ông nghĩ tới một cuộc đời yên lặng... kín đáo không?

Câu hỏi của Trang có cái sức mạnh phác họa ra trước mắt Hùng một cảnh tượng êm đềm, bằng phẳng: một khu vườn rộng trồng hàng nghìn gốc cam, gốc quýt, đỏ ối những quả, một nếp nhà gạch, không nguy nga đồ sộ, nhưng sáng sủa, rộng rãi, và trong nhà, một người vợ xinh đẹp, âu yếm săn sóc tới sự ăn ở của mình, dùng hết tâm lòng yêu thương để gây nên một cuộc hạnh

Rất nên chú ý!!!

Len, Dg, Ka-tanh, Nhung, và đủ các thứ tơ lụa dệt theo tối-tân (1935 - 1936) mới sang, rất nhiều để may — y-phục phụ-nữ và âu-phục. — Vì buôn hàng tận gốc nên bán được giá hạ hơn hết mọi nơi.

Hàng tốt giá hạ thật thà

LÀ BA PHƯƠNG-TRÂM CỦA HIỆU:

MAI-ĐỀ

26, Phố Hàng Đường, Hanoi

nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VOI

1 lq, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 lq, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 lq, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC-LO'I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG
Hanoi MM. Tchi-Long 43, Rue des Paniers
Namdinh Thiên-Thành Phố Khách
Vinh Quân-hưng-Long Rue Sarraut
Huê Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long
Tourane Lê-thừa-An hiện Quảng-hưng-Long
Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



VIỆC PHÁP-LUẬT

Nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn phổ hàng Gia, Luật khoa cử nhân, nay ở: số 83 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia cửa, v. v. . .

Giờ tiếp khách:

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

ĐÔNG-PHÁP HÒA-XA

HỘI CHỢ HUẾ và LỄ NAM-GIAO

KÍNH TRÌNH CÁC QUÍ-KHÁCH HẠNG TỰ

Nếu các ngài muốn đi xe hỏa giá rất hạ nên họp nhau lại

Nhân dịp Hội Chợ Huế và Lễ Nam Giao, bản sở sẽ phát theo bản giá cước riêng G. V. số 526 những vé rất hạ giá cho những hành khách đi từng đoàn một.

Một vài thí dụ kể dưới đây :

ĐƯỜNG ĐI	GIÁ VÉ MỘT NGƯỜI HÀNH KHÁCH	
	Đi một lượt	Khứ hồi
	Đi từng đoàn ít nhất 45 người một	Đi từng đoàn ít nhất 30 người một
Lạng-Sơn — Huế	3\$35	5\$02
Bắc-Ninh — Huế	2.87	4.31
Hanoi — Huế	2.76	4.13
Phủ-lý — Huế	2.53	3.80
Nam-Định — Huế	2.41	3.61
Thanh-Hóa — Huế	2.06	3.08
Vinh — Huế	1.47	2.21
Đông-Hới — Huế	0.67	1.00
Tourane — Huế	0.41	0.62
Quảng-Ngãi — Huế	0.96	1.44
Qui-Nhơn — Huế	1.67	2.51
Tuy-Hoà — Huế	2.04	3.06

Muốn hỏi gì thêm, xin hỏi ở các ga.

phúc chung chắc chắn, vừng vàng....
 Một luồng gió lạnh lọt qua khe cửa
 đưa vào làm hồn chàng những hương
 vị của cả một đời phiêu bạc giang hồ.

Trang mỉm cười hỏi tiếp :

— Chắc ông cho câu hỏi của tôi hơi
 tò mò, mà cũng hơi lạ lùng nữa?

Hùng dăm dăm nhìn Trang, trả lời
 vờ vờ :

— Thưa cô không.

Thực ra, Trang đã rơi một tia do dự
 vào tâm hồn chàng.

Nhưng đêm hôm ấy, Hùng bỏ ra đi.
 Chàng vội vàng xa lánh một cảnh êm
 đềm cũng như chàng đã vội vàng xa
 lánh một xã-hội, mà ở đó trong lúc quá
 điên cuồng chàng đã chót phạm tội sát
 nhân.

Chàng đi, đi theo tiếng gọi quyến rũ
 của một cuộc đời đầy hiểm trở.

Khái Hưng

SÁCH MỚI

1) Trọn bộ Trần-Nguyên chiến-kỷ

(Chuyện đức thánh Trần đánh Tàu) là bộ
 « Lịch-sử tiểu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn
 rất hay. Giấy 24 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50

2) Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử
 (Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huê)
 đánh Tàu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất
 hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40.

3) Trọn bộ Lịch-sử Đê-Thám

(được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra
 rất cần-thận. Có 20 hình rất đúng, N. T. Tố và
 L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách
 Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25. Giấy 160 0\$45)

4) Trọn bộ Lịch-sử Quân Bãi-Sậy

Chuyện ông Tôn-Thuật ở Hương-Yên mà
 người ta quen gọi là « Giặc bãi sậy ». Xem
 truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước.
 Giấy 115 trang. Giá \$15 (giấy tốt 0\$35, ở xa
 gửi mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn
 cước 0\$16). Có gửi Contre remboursement.
 Thơ và mandat để cho nhà xuất bản.

Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

GIANG HỒ

của TRẦN BÌNH LỘC

giá 0 \$ 40

Mua buôn hoặc mua lẻ xin đến

Nhà xuất bản « Đời Nay »

hay đến 44 Hàng Da Hanoi

thơ và ngân phiếu gửi cho ông

Nguyễn Tường Tam.



Tuyển thư kỹ nhà Đoàn

Chứng tháng Juillet năm nay, nha Thương
 chính sẽ mở một kỳ thi tuyển thư-kỹ tập sự.
 Riêng hạt Bắc sẽ lấy chừng 51 người.

Chức Đốc lý thành phố Hanoi

Hanoi. — Ông đốc lý văn phòng phủ Thống
 sứ Douguet sắp về hưu, chứng đầu tháng Mai
 sẽ xuống tàu về Pháp.

Có tin ông Virgitti sẽ lên thay ông Douguet
 và một ông công sứ hạng nhất sẽ lên giữ chức
 đốc lý Hanoi

Ông thống đốc Pagès sẽ về Pháp

Saigon. — Đến 1er Mars này, ông Pagé
 thống đốc miền Nam sẽ về Pháp

Ông Rivoyal, quận trưởng Saigon — Cholon.
 sẽ lên quyền chức thống-dốc

Kết-quả kỳ thi tri huyện miền Trung

Huế. — Tám ông theo thứ tự sau đây đã
 trúng tuyển kỳ thi tri huyện vừa qua :

1.) Trần-ngọc-Liễn lục-sự phủ Thừa-thiên

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lé lập nên
 Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi
 Công-ty hành-động theo chỉ-đu ngày 12 tháng tư năm 1916
 Đăng-ba Hanoi số 419

Món tiền lưu - trữ (Tinh) để Hội hoàn vốn lại
 đến ngày 31 Decembre 1934 440.586\$57 cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
 Sở Quản-ly ở SAIGON 88, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Janvier 1936

Mở ngày thứ năm 30 JANVIER 1936 hồi chín giờ sáng
 tại sở Quản-ly ở số 68 đường Charner tại Saigon, do ông MARIN IAI chủ-nhiệm
 báo Công-Luân chủ-đạo, ông HA-VAN-LUONG và ông HUYNH-VAN-GIAC dự-tọa.

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại	
	Lần mở trước: Hoàn vốn bội-phần Những số đã quay ở bánh xe ra : 5017 - 6069		
36.069	M. VAN RYSWYCK, Công-ty cất rượu Đông-pháp, 56, đường Hàng Cỏ, Hanoi.	5.000\$00	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra : 169 - 168 - 1851 - 990 - 40 - 1062 - 1025 - 724 - 2745 - 893 - 1056 - 2559 - 1221 - 1455 - 165.		
169	M. TRAN-VAN-HANH, Ấn-quán ở số 37 phố Sabou- rain, Saigon.	1.000\$00	
9.990	M. VO NGOC HAP, Buôn bán ở Qui-Nhơn	200 00	
12.040	M. A. T. Meallares, ở số Bưu-điện, phố Miche Saigon	500.00	
19.025	M. PHU-NGUON c/o M. ICH-THANH, hàng Bạc ở Vinh Thanh-Van	500.00	
26.745	M. HOANG-VAN-BOC, lý-trưởng làng Hà-Niêm, gần Thanh-Hoa	200.00	
31.056	M. PHAM-DO-UCONG, Ty rượu « Văn-điền » ở 251, phố Protectorat, Nam-Định	200.00	
40.455	M. PHAM-KUAN-DONG, Thư ký, 20 phố Mission, Hanoi.	200.00	
42.166	M. VU-DUY-KY, buôn bán ở phố Ai-Mô, Gia-Lâm gần Hanoi.	200.00	
	Lần mở thứ ba:khởi phải góp tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai. Những số đã quay ở bánh xe ra : 1.236 - 453 - 956 - 2.402 - 2.315 - 1.938 - 2.254 - 1.931 - 2.146 - 2.611 - 192 - 1.747 - 1.162 - 2.920 - 713		
6.956	M. G. TARDIVEL, Nghe giây điện-thoại ở đường Gia-long Hanoi	Cột thứ nhất 500\$00	Cột thứ hai 274\$50
26.146	M. HUYNH-TAN-SUM, Chính-tổng ở An-than-Thuong Sades.	200.00	106.00
37.162	M. DAO-THI-NGOC, buôn bán ở Lạng-Sơn	200.00	102.40
41.920	M. LE-THU-AN, còn ông Lê-van-Ty, giáo học ở Tuyên- Hoa gần Đông-Hới	200.00	100.80
42.713	Phiếu này chưa phát hành.		

Hội của nhiều người đại diện có giám-bảo chắc-chắn

ICH-HUU SỐ 2

RA NGÀY 3 MARS 1936 — MỖI SỐ 5 XU

- 1 — Ba-phải
- 2 — Ba-phải
- 3 — Lỡ danh-ngĩa
- 4 — Vết xe Phu-lử
- 5 — Cùng bạn đọc
- 6 — Văn thơ Tân-Đà
- 7 — Ông binh... Tèo
- 8 — Chớ nô-lệ cổ-nhân
- 9 — Lên Lại toà Ngự-Sử
- 10 — Muốn biết
- 11 — Từ Đoàn Tuyệt đến
Cố Giáo Minh
- 12 — Thân công-ly...
- 13 — Từ Hoàng-Lân đến
Đông-Kinh
- 14 — Hoa chồi
- 15 — Lời bác-sĩ
- 16 — Hồi bệnh
- 17 — Hồi luật!
- 18 — Học chữ nho
- 19 — Phương thuốc kinh-nghiệm
- 20 — Quái-hiệp
- 21 — Tranh tiểu-thuyết Huynh-đệ-hiệp

Sau khi ICH-HUU số 1 xuất-bản, chúng
 tôi nhận được rất nhiều lời khuyên-
 khích của các nhà tri-thức trong nước.
 Chúng tôi mừng rằng chúng tôi đã đi
 phải đường và, chừa-chán hi-vọng, chúng
 tôi vững lòng háng-hái dẫn bước cho
 chúng đạt mục-đích. Các bạn đồng-
 chí cổ-động giúp cho, rất cảm ơn.
ICH-HUU

- 2.) Cao-hữu-Đồng giáo-sư trường tư thực Phú-xuân (Huế).
- 3.) Lê-phái-Hiệp ở Bình-định.
- 4.) Nguyễn-Trần, thừa phái ở Quảng-ngãi.
- 5.) Dương-đình-Nguyên ở Thừa-thiên.
- 6.) Nguyễn-Vui ở Thừa-thiên.
- 7.) Đặng-hữu-An ở Bình-định.
- 8.) Nguyễn-văn-Hoàn ở Hà-tĩnh.

Kết liễu việc Ackein

Hà Nội. — Hôm 20 février, tòa đã xét xong số tiền Ackein phải trả lại cho khách hàng như sau này

Gia tài Bejeune 5 670p gia tài Nguyễn-thị-Liên 1000p, gia tài l'Abelle 5.987p và tiền lãi theo quốc lệ kể từ ngày Ackein nhận tiền.

Tình hình chính trị thế giới

Pháp. — Mới đây, ông Léon Blum, lãnh tụ đảng Xã hội Lao động Quốc tế bị bọn thanh niên đảng Bảo hoàng đánh bị thương.

Ba tay yếu nần của đảng Bảo hoàng đã bị bắt. Chính phủ đã hạ lệnh giải tán đoàn Bảo hoàng và Liên đoàn quốc gia Bảo Hoàng.

Anh. — Ông Eden tuyên bố rằng nếu Đức tự

tiện chiếm phi chiến khu theo dọc sông Rbin, Anh sẽ giúp Pháp để ngăn cấm Đức.

Ý — Ý sẽ liên lạc với Đức, Áo và Hung để chống lại với Anh, Pháp, Nga và Tiệp đông minh nếu một mai có biến về vấn đề trừng phạt.

Hoa-kỳ. — Mỹ công kích thái độ Nhật tung hoành ở Viễn đông rất kịch liệt, và trách Nhật đã dùng chính sách đuổi Mỹ ra ngoài thị-trường Trung-hoa và Nhật bản.

Pháp - Việt - Hán từ điển

Chúng tôi mới nhận được tập mẫu bộ Pháp-Việt-Hán từ-điển (Dictionnaire Français-Annamite-Chinois) của ông Đào-duy-Anh (tác giả Hán-Việt từ-điển). Cứ theo tập ấy, thì bộ sách này có ngót 3000 trang, khổ 18x26, gồm đủ tài liệu trong Pháp văn, từ chữ một, từ ngữ, thành-ngữ, tục-ngữ, phương-ngôn, cho đến các điển-cổ, các tiếng lái cùng các thuật-ngữ bách-khoa.

Sách sẽ đóng thành 2 quyển lớn, bìa toàn vải. Sẽ có giá đặc biệt đối với người định mua trước.

Thư từ gửi cho ông Đào duy Anh, 29 Rue Paul Bert, Huế, hay tại các thư quán lớn.

ĐỘC GIẢ HÃY CÒI CHÚNG

NHỮNG THỨ THUỐC NHẪM TRỊ BỆNH PHONG-TÍNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong-tính, như: Lậu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhưc mỗi, tiểu tiện bôn uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN

hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giây có nhọt, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tính của đàn ông sang qua, nay đau mai mạch, huyết trắng ra dầm dĩa, lộn mù lộn máu, hơi tanh khó chịu, lâm trướng là đau Tử-cung là Bạch-đái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh không mạnh, đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN

hiệu ÔNG TIÊN mới hết được.

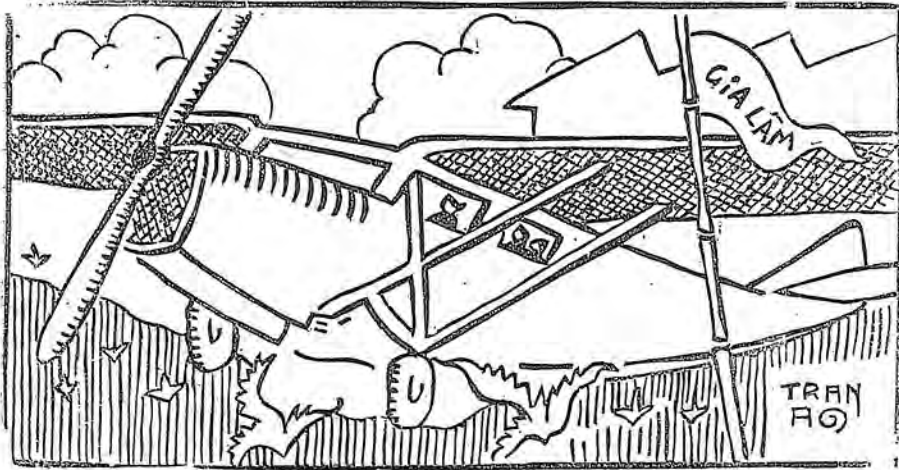
Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tính.

ĐẠI CỤC ÔNG TIÊN DƯ'ỐC PHÒNG

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

Có bán nhiều nhất tại: 1°) 38 PHỐ HUẾ — 2°) 57 HÀNG LỘNG



Tàu bay sắp bay mà tìm mãi không thấy phi công. Vậy phi công đâu ?

FUMEZ LE JOBB
OU NE FUMEZ PAS
 Le paquet vert 0\$06

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 JANVIER 1936
 Chủ tọa: Ông Soulet, Ủy viên: Các ông Nguyễn-văn-Chiêu và Đinh-như-Thanh.

Cách thức số 2 - Bộ số 1517		
4402	Bà Ernest Namsang 77 phố hàng Bưởi Hanoi	1000 \$ 00
4907	Ông Dương-Tam ở nhà Vạn Xuân đường Vinh Long	250 \$ 00
16921	— Nguyễn van Tu ở Ninhbinh.	500 \$ 00
18179	Bà Danhkimen ở nhà Tranducky tại Rachgia.	250 \$ 00
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu số 2 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho. Số tiền lợi về cách thức số 2 Hội chia cho những người chủ phiếu trong năm 1934 được là		
		4.871 \$ 40
Cách thức số 3 - Bộ số 1364		
3161	Ông Phan cự Nguyễn ở nhà ông Triệt làm giáo học H. Ngason Thanhhoa	125 \$ 00
Cách thức số 3 - Xổ số trả tiền lợi - Số tiền lợi là: 827 \$ 06		
1206	Ông Nguyễn bao Nghĩa Thủ y sở Đốc lý Saigon	327 \$ 6
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho.		
Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số năm 1934		5.515 \$ 23
Tiền lợi chia cho những chủ phiếu số 3 năm 1934.		2.393 \$ 32
Tổng cộng số tiền lợi chia cho hạn: phiếu số 3 là		7.908 \$ 55
Cách thức số 5 - hoàn vốn gấp bội		
12501A	Phiếu đã hủy bỏ	
Cách thức số 5 - hoàn nguyên vốn - Bộ số: 2585		
26736	Ông Girardot René Marcel 12 Tràng-Thị Hanoi	1.000 \$ 00
14495A	— Vũ đình Thai phố Hàng Kênh Haiphong.	500 \$ 00
17278A	— Khousayheng buôn bán ở Tchepone.	500 \$ 00
Những phiếu số: 2289A, 1401A, 17577A, và 22336A, đóng tiền trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây		
Xổ số miễn góp - Bộ số 2280 trung		
19689A	S. E. Bùi thiên Căn Tuần phủ ở Phutho	GIÁ BÁN LẠI 263 \$ 0
2594A	Cô Hoàng thị Lục 16A Citadelle Hanoi.	108.00
14140A	Bà Bạch Tu nhà Vinh Phát Thanh Giadinh	106.80
3655B	Bà Ngọc thi Tho 57 phố Gialong Haiduong	100.40
Những phiếu số 7313, 14037A, 19746A chậm đóng tiền quá 1 tháng nên không được hưởng quyền lợi trong cuộc xổ số trên đây.		

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu Trong các hội lập bản ở Viễn-Đông chỉ có một hội Vạn Quốc Tiết KIỆM chia lợi cho người mua phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 Juillet 1935 là:
 Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24733A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$
Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Février định là 5.000\$00 và mở ngày thứ sáu 28 Février 1936 tại Saigon



CÁCH HƯỞNG-DẪN TƯ-ONG-LAI MỖI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ

Đó mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiếm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.
 Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocel.
 Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem Tokalon màu hồng.
 Trước khi đi ngủ bôi thử kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; sáng-dậy dùng thử kem màu trắng không mờ. Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-dẻ. Thử kem này rất trắng, rất mịn, và không hại da.
 Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cải lão hoàn-đồng» giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giấy những hạnh-phúc và sự đặc-thắng trong tình trường.
 Xin bảo-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn tiền.



KEM PHÂN TOKALON
 BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở ĐẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ - ĐẠI-LÝ QUẢN LÝ ĐẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
 MARON, ROCHAT ET Cie - 45, Bd GAMBETTA A HANOI

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng
 — to đẹp nhất —

GIÁ BÁN PHẢI CHĂNG
 HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐUỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B^e Paul-Bert, Haiphong

bị phạt 1000\$

Bản hiệu đã từng nghiên cứu hơn 20 năm, mới chế ra được thứ rượu «CẤP KẸ HỒ CỐT» trước chỉ để cho người trong hiệu và bà con quen thuộc dùng, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu đã dùng qua cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm.

Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoan phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại.

Bản hiệu chuyên chế thứ rượu «CẤP KẸ HỒ CỐT» này bằng cao hổ cốt, cấp kẹ, vương him bíp, sâm, nhung, kỷ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như: đàn ông, phong, tê, thừ, thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, đau vai, đau bụng kinh niên, đau xương, liệt dương, phạt thận, tinh khí bất cố, đàn bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gây yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thì được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì chàng đương cường khí, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 0l. 80 là 1\$ 80
 mỗi chai nhỏ 0l. 40 là 1\$ 00
 mỗi chai nhỏ 0l. 20 là 0\$ 50

Cách dùng: sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng cả cái, rau cái.

QUẢNG ĐÔNG TỈNH

BẢO DA HOAN

KÍNH CẢO

Tiệm chính: Bảo Da Hoan (Quảng Đông tỉnh) — Tổng Đại-lý: Bảo tâm chai số nhà 13 Phố Chính Đạp-Cầu (13 Rue Principale), Bảo thuận Thân số nhà 5 phố hàng Bưởi Hanoi — Các chi điểm Haiphong: Lâm Sam Kỳ nhà số 1 phố hàng Cháo (1 Rue Formose), Mỹ chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cốt (88 Rue Maréchal Pétain) — Namdinh: Hanh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 Rue Maréchal Foch) — Sontay Ich Sinh Đường phố Chợ Nhón — Bacninh: Khánh Thọ Đường nhà số 122 phố Ninh Xá Gia Hưng Đường ngõ rạp hát phố Tiên An, Hoàng Hoa Y Viện nhà số 200 phố Tiên An, Đầu Hoa Y Quán nhà số 67 phố Ninh Xá.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương Sơn dương, 1 bộ xương Gấu, nấu thành hơn 600 lượng cao, bán lại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đạp-Cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lượng là 4\$00. Xin mời các quý khách mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được kiến hiệu, gửi lại giả bản hiệu xin giả lại tiền.

BẢO-DA-HOAN chủ nhân kính cáo.